

MB02/QĐ.RB.039

ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN VỀ VIỆC PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG

(Có hiệu lực từ ngày 01/07/2024)

Điều 1. Giải Thích Từ Ngữ

Các từ ngữ được sử dụng trong bản Điều khoản điều kiện giao dịch chung về việc phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng này được hiểu như sau:

- MSB/TCPHT:** Là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam (mã số doanh nghiệp: 0200124891; địa chỉ trụ chính tại Số 54A, Đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội; điện thoại 024-37718989; fax: 02437718899 thực hiện phát hành và thanh toán thẻ tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Tổ chức Thẻ quốc tế. MSB được hiểu bao gồm Chi nhánh, Phòng giao dịch của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam.
- Thẻ tín dụng (“Thẻ”):** Là Thẻ cho phép Chủ Thẻ thực hiện các giao dịch trong phạm vi hạn mức tín dụng được MSB cấp theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- Chủ Thẻ:** Là cá nhân được MSB chấp thuận cung cấp Thẻ để sử dụng. Chủ Thẻ bao gồm Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ.
- Chủ Thẻ chính:** Là cá nhân với các thông tin định danh như được nêu tại Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng, đứng tên giao kết Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng với MSB. Chủ Thẻ chính cam kết thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ theo bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- Chủ Thẻ phụ:** Là (các) cá nhân được Chủ Thẻ chính cho phép sử dụng Thẻ theo thỏa thuận về việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ chính với MSB.
- Sao kê:** Là bảng kê chi tiết các Giao dịch cùng lãi, phí phát sinh trong kỳ Sao kê, các nghĩa vụ trả nợ của Chủ Thẻ tại thời điểm chốt kỳ Sao kê và các thông tin khác có liên quan do MSB cung cấp cho Chủ Thẻ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- Đơn vị chấp nhận Thẻ (“ĐVCNT”):** Là đơn vị chấp nhận thanh toán chấp nhận thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng Thẻ.
- Giao dịch Thẻ:** Là việc Chủ Thẻ sử dụng Thẻ và/hoặc thông tin Thẻ để thực hiện giao dịch thanh toán, rút tiền mặt và các dịch vụ khác do tổ chức phát hành thẻ, tổ chức thanh toán thẻ cung cấp theo quy định của pháp luật.
- Giao dịch trưng đỡ rút tiền mặt:** Là việc sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch mua sắm hàng hóa có thể trực tiếp quy đổi thành tiền, các giao dịch liên quan đến các trò chơi có thưởng, giao dịch mua ngoại tệ, và các giao dịch được phép khác theo quy định của Ngân Hàng Nhà Nước và MSB từng thời kỳ.
- Giao dịch thẻ gian lận, giả mạo:** Là giao dịch bằng Thẻ giả, giao dịch sử dụng trái phép Thẻ.
- Giao dịch thanh toán không tại ĐVCNT:** Là việc sử dụng Thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ nhưng thực tế không phát sinh việc mua bán, cung ứng hàng hóa, dịch vụ.
- Thẻ giả:** Là Thẻ không do MSB phát hành nhưng có chứa các thông tin của Thẻ thật, Chủ Thẻ thật.

- 13. Giao dịch thẻ bằng phương tiện điện tử:** Là các Giao dịch Thẻ được Chủ Thẻ thực hiện hoàn toàn bằng phương tiện điện tử, không gặp mặt trực tiếp và không có sự can thiệp của con người. Trong phạm vi bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, Giao dịch Thẻ bằng phương tiện điện tử được hiểu bao gồm giao dịch thanh toán trực tuyến (thanh toán online), rút tiền mặt tại máy giao dịch tự động/ATM.
- 14. Giao dịch không tiếp xúc/Giao dịch một chạm (Contactless):** Là việc sử dụng Thẻ giao tiếp không tiếp xúc giữa Thẻ và thiết bị đọc Thẻ để thực hiện các giao dịch chi tiêu Thẻ.
- 15. Hạn mức khả dụng (“HMKD”):** Là tổng số tiền tối đa Chủ Thẻ có thể chi tiêu tại một thời điểm nhất định.
- 16. Hạn mức Thẻ tín dụng (“HMTTD”):** Là dư nợ tín dụng tối đa mà Chủ Thẻ được MSB cho phép duy trì tại bất kỳ thời điểm nào trong suốt thời hạn duy trì hạn mức Thẻ.
- 17. Ngày đến hạn:** Là ngày mà Chủ Thẻ phải thanh toán Số tiền tối thiểu hoặc toàn bộ dư nợ Thẻ ghi trên Sao kê.
- 18. Ngày làm việc:** Là ngày MSB mở cửa giao dịch với Khách hàng theo quy định của Pháp luật và theo quy định của MSB.
- 19. Mã PIN (Mã số xác định Chủ Thẻ):** Là mã số mật được MSB cấp cho Chủ Thẻ hoặc do Chủ Thẻ tạo lập theo quy trình được MSB quy định để sử dụng trong các Giao dịch Thẻ. Chủ Thẻ chịu trách nhiệm bảo mật và quản lý theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- 20. OTP (One Time password):** Là mã khóa bí mật có giá trị sử dụng một lần và có hiệu lực trong một khoảng thời gian nhất định, thường được sử dụng như một yếu tố thứ 2 để xác thực người dùng truy cập ứng dụng hoặc thực hiện giao dịch ngân hàng điện tử. OTP do hệ thống khởi tạo mật khẩu của MSB tự động phát sinh ngẫu nhiên và gửi đến số điện thoại di động của Chủ Thẻ đã đăng ký với MSB dưới dạng tin nhắn SMS hoặc giá trị hiển thị từ thiết bị bảo mật (Token/Soft Token). Thời gian hiệu lực OTP dưới dạng tin nhắn SMS và giá trị hiển thị từ thiết bị bảo mật là 2 phút.
- 21. ATM (Automated Teller Machine):** Là máy giao dịch tự động, là thiết bị mà Chủ Thẻ có thể sử dụng để thực hiện một hoặc một số các giao dịch như: gửi, nạp, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hóa đơn hàng hóa, dịch vụ, vắn tin tài khoản, đổi PIN, tra cứu thông tin Thẻ hoặc các giao dịch khác theo quy định của pháp luật
- 22. EDC (Electronic Data Capture):** Là thiết bị đọc Thẻ điện tử, dùng để chấp nhận Thẻ thanh toán bằng cách quét Thẻ (đối với Thẻ từ), đưa Thẻ vào đầu đọc của máy (Đối với Thẻ Chip), mã phản hồi nhanh QR và tính năng Contactless.
- 23. Số tiền thanh toán tối thiểu:** Là số tiền tối thiểu Chủ Thẻ phải thanh toán sau mỗi kỳ sao kê theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này để không bị chịu các khoản lãi và phí phát sinh do chậm thanh toán.
- 24. Tài khoản Thẻ:** Là tài khoản Thẻ tín dụng được MSB mở cho Chủ Thẻ để quản lý HMTTD được cấp cho Chủ Thẻ. Tài khoản Thẻ của Chủ Thẻ chính đồng thời là Tài khoản Thẻ của Chủ Thẻ phụ.
- 25. Tổ chức Thẻ quốc tế (“TCTQT”):** Là tổ chức được thành lập và hoạt động ở nước ngoài theo quy định Pháp luật nước ngoài, có thỏa thuận với MSB, Tổ chức thanh toán Thẻ, tổ chức chuyển mạch thẻ và/hoặc các bên liên quan để hợp tác về hoạt động thẻ ngân hàng đối với Thẻ có mã tổ chức phát hành

thẻ do TCTQT cấp hoặc thẻ có mã tổ chức phát hành thẻ của quốc gia khác, phù hợp với các quy định của Pháp luật Việt Nam và cam kết quốc tế.

- 26. Tổ chức thanh toán Thẻ (“TCTTT”):** Là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thực hiện thanh toán thẻ theo quy định pháp luật từng thời kỳ.
- 27. Contact Center:** Là Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của MSB hoạt động 24/7 thông qua số điện thoại **1900 6083**.
- 28. Tính năng trả góp:** Là tính năng cho phép Chủ Thẻ thanh toán toàn bộ dư nợ thẻ và/hoặc giá trị của một (hoặc một vài) giao dịch qua Thẻ bằng cách chia thành nhiều khoản bằng nhau và chi trả trong nhiều kỳ Sao kê liên tiếp. Tính năng trả góp gồm hai hình thức: Chương trình trả góp hợp tác cùng đối tác của MSB và Chương trình hỗ trợ hoạch định tài chính cá nhân cho phép Chủ Thẻ đăng ký trả góp mà không có sự hợp tác cùng đối tác của MSB.
- 29. Khoản trả góp định kỳ:** Là tổng các khoản gốc, lãi và phí của một Giao dịch trả góp mà Chủ Thẻ phải thanh toán tại từng kỳ Sao kê trong thời hạn trả góp. Khoản trả góp định kỳ là một phần trong Số tiền thanh toán tối thiểu Chủ Thẻ phải thanh toán trong kỳ Sao kê.
- 30. Giấy tờ tùy thân (“GTTT”):** Là một trong các loại giấy tờ nhằm xác minh, nhận biết thông tin của Chủ Thẻ chính và Chủ Thẻ phụ theo hướng dẫn của MSB từng thời kỳ. Trong phạm vi bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, GTTT được hiểu bao gồm các loại giấy tờ tương ứng với từng đối tượng Chủ Thẻ như sau:
- Người Việt Nam: Thẻ căn cước công dân hoặc Thẻ căn cước hoặc Căn cước điện tử (thông qua việc truy cập vào tài khoản định danh điện tử mức độ 02 (hai) hoặc Chứng minh nhân dân.
 - Người nước ngoài:
 - + Hộ chiếu và thị thực nhập cảnh hoặc giấy tờ có giá trị thay thị thực hoặc giấy tờ chứng minh được miễn thị thực nhập cảnh; hoặc danh tính điện tử (thông qua việc truy cập vào tài khoản định danh điện tử mức độ 02) (nếu có); và
 - + Giấy tờ cần thiết để xác minh thời hạn cư trú tại Việt Nam như giấy phép lao động hoặc các giấy tờ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp chứng minh thời hạn cư trú tại Việt Nam.
- 31. FATCA:** Đạo luật tuân thủ thuế đối với các chủ tài khoản ở nước ngoài của Hoa Kỳ.
- 32.** Để tránh hiểu lầm, tất cả các thuật ngữ “*theo quy định của Pháp luật*” và “*theo quy định của MSB*” tại Điều kiện, điều khoản phát hành và sử dụng thẻ này được hiểu là quy định tại từng thời kỳ.

Điều 2 . Nguyên Tắc Áp Dụng

1. Bản Điều khoản điều kiện giao dịch chung về việc phát hành và sử dụng thẻ tín dụng này (“**Điều khoản điều kiện giao dịch**”) điều chỉnh mối quan hệ giữa Chủ Thẻ với MSB khi Chủ Thẻ có nhu cầu, đã đề nghị và được MSB chấp thuận việc phát hành và sử dụng Thẻ.
2. Bản Điều khoản điều kiện giao dịch này cùng với (i) Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng, (ii) bản Điều khoản điều kiện tính năng tích điểm hoàn tiền cho Chủ Thẻ áp dụng tùy từng loại thẻ (nếu có); (iii) thông báo HMTTD MSB gửi Chủ Thẻ và (iv) các thỏa thuận khác giữa MSB với Chủ Thẻ (nếu có), tạo thành một thỏa thuận thống nhất, không tách rời, có giá trị pháp lý như một bản hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng hoàn chỉnh. Để tránh hiểu nhầm, việc nhắc đến thuật ngữ **bản Điều khoản điều kiện giao dịch này** được hiểu rằng đã bao gồm tất cả các văn kiện giao dịch được đề cập ở trên.
3. Chủ Thẻ vui lòng đọc kỹ nội dung (i) Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng, (ii) bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, và (ii) các thỏa thuận khác giữa MSB với Chủ Thẻ (nếu có) trước khi ký Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng. Việc Chủ Thẻ ký Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng được hiểu là Chủ Thẻ đã đọc, đã được giải thích đầy đủ, chi tiết và đồng ý với nội dung bản Điều khoản điều kiện giao dịch này. Các Bên thống nhất không có cách hiểu khác nhau đối với bất kỳ nội dung nào nêu tại Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng, bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và các văn kiện khác được nêu tại Khoản này.
4. Chủ Thẻ đồng ý rằng bản Điều khoản điều kiện giao dịch này được các bên giao kết hoàn toàn dựa trên sự tự nguyện, không bị ép buộc đồng thời nội dung và hình thức của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này là phù hợp theo quy định của pháp luật. Chủ Thẻ cũng đồng ý rằng trường hợp vì bất kỳ lý do gì dẫn tới tranh chấp và/hoặc tính hợp pháp của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, trên bất kỳ phương diện nào, kể cả trường hợp không được cơ quan có thẩm quyền công nhận cũng không làm ảnh hưởng tới hiệu lực và nghĩa vụ trả nợ, nghĩa vụ thanh toán của Chủ Thẻ theo nội dung bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và các thỏa thuận khác giữa MSB với Chủ Thẻ (nếu có).
5. Trường hợp Chủ Thẻ dưới bất kỳ hình thức nào, bao gồm nhưng không giới hạn việc sử dụng Mobile Banking/Internet Banking, truy cập vào các website, ứng dụng hay dịch vụ khác mà MSB hợp tác hoặc có mối liên hệ, MSB hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong trường hợp Chủ Thẻ không tuân thủ điều khoản điều kiện sử dụng của các website, ứng dụng hay dịch vụ đó dẫn tới thiệt hại hoặc hành vi vi phạm của Chủ Thẻ, vì bất kỳ lý do nào.
6. MSB nhấn mạnh rằng việc thực hiện bản Điều khoản điều kiện giao dịch này thông qua phương tiện điện tử (nếu có) luôn tiềm ẩn rủi ro cho dù xuất phát từ nguyên nhân nào, bao gồm nhưng không giới hạn các rủi ro mà MSB đã liệt kê và cảnh báo tại các văn kiện giao dịch nêu tại Điều này. Chủ Thẻ vui lòng đọc kỹ, hiểu rõ và nghiêm túc thực hiện đúng, đầy đủ theo các khuyến cáo mà MSB đã nêu, các nghĩa vụ mà Chủ Thẻ cam kết sẽ thực hiện tại các văn kiện giao dịch nêu tại Điều này và tại các văn kiện giao dịch mà Chủ Thẻ đã và/hoặc sẽ giao kết với MSB để giao dịch thông qua phương tiện điện tử (nếu có).
7. Để tránh hiểu nhầm, trường hợp có bất kỳ nội dung mâu thuẫn nào giữa bản Điều khoản điều kiện giao dịch này với Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng và/hoặc các văn kiện giao dịch khác giữa Chủ Thẻ với MSB thì ưu tiên áp dụng nội dung của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.

8. Trong quá trình sử dụng dịch vụ, Chủ Thẻ đồng ý rằng MSB có quyền quyết định sửa đổi, bổ sung nội dung bản Điều khoản điều kiện giao dịch này trên cơ sở phù hợp với quy định Pháp luật và MSB sẽ niêm yết công khai trên website của MSB (www.msb.com.vn). Việc Chủ Thẻ tiếp tục sử dụng dịch vụ của MSB sau thời điểm hiệu lực của bản Điều khoản điều kiện giao dịch đã được sửa đổi, bổ sung được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận các sửa đổi, bổ sung đó.

Điều 3 . Hạn Mức Thẻ Tín Dụng, Hạn Mức Sử Dụng Thẻ Và Hạn Mức Giao Dịch

1. **HMTTD (hạn mức cấp tín dụng qua thẻ) và thời hạn duy trì HMTTD (thời hạn cấp tín dụng)** sẽ được MSB thông báo cho Chủ Thẻ theo phương thức và địa chỉ đã được Chủ Thẻ đăng ký tại Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng. Thông báo nêu trên là một phần không tách rời của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.

- a) HMTTD nêu tại Khoản 1 Điều này cấp cho Chủ Thẻ chính. (Các) Chủ Thẻ phụ (nếu có) sẽ được sử dụng chung HMTTD của Chủ Thẻ chính nhưng không được vượt quá hạn mức giao dịch áp dụng đối với Chủ Thẻ phụ do MSB phê duyệt tại Giấy đăng ký phát hành thẻ tín dụng phụ.
- b) Nếu giá trị của một Giao dịch vượt quá HMTTD hoặc hạn mức giao dịch tối đa đối với Giao dịch đó, tùy theo giá trị nào thấp hơn, MSB có quyền từ chối thực hiện Giao dịch đó.
- c) Hạn mức sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ có thể tối đa bằng HMTTD nhưng tại mọi thời điểm dư nợ của tất cả các Thẻ tối đa bằng HMTTD mà MSB cấp cho Chủ Thẻ. Tùy thuộc vào quy định của MSB từng thời kỳ, MSB có thể thay đổi hạn mức sử dụng Thẻ và sẽ thông báo cho Chủ Thẻ theo các phương thức và thời hạn được quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này. Việc Chủ Thẻ tiếp tục thực hiện Giao dịch Thẻ sau thời điểm hiệu lực của việc thay đổi được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận các hạn mức sử dụng Thẻ mới sau khi MSB thay đổi.

2. Tăng/Giảm/Chấm dứt HMTTD:

- a) Trong thời hạn duy trì HMTTD, Chủ Thẻ có quyền đề nghị MSB xem xét điều chỉnh tăng/giảm HMTTD đã cấp cho Chủ Thẻ theo trình tự, thủ tục, cách thức của MSB. MSB có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) điều chỉnh tăng/giảm HMTTD theo đề nghị của Chủ Thẻ phù hợp theo quy định Pháp luật và quy định của MSB;
- b) Chủ Thẻ chấp thuận rằng MSB có toàn quyền quyết định điều chỉnh giảm HMTTD đến một mức phù hợp hoặc chấm dứt HMTTD dựa trên đánh giá hợp lý của MSB mà không cần chấp thuận trước của Chủ Thẻ dưới bất kỳ hình thức nào. Việc điều chỉnh giảm HMTTD hoặc chấm dứt HMTTD được áp dụng đối với cả các trường hợp quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 9 bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.

Sau thời điểm điều chỉnh HMTTD theo quy định tại khoản này, MSB sẽ thông báo việc điều chỉnh HMTTD tới Chủ Thẻ chính theo phương thức và trong thời hạn phù hợp với quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và quy định của MSB.

- c) Chủ thẻ chấp thuận rằng MSB có quyền chủ động xem xét điều chỉnh tăng HMTTD đến một mức phù hợp dựa trên đánh giá hợp lý của MSB. Tuy nhiên, MSB sẽ chỉ thực hiện điều chỉnh tăng HMTTD sau khi đã gửi thông báo trước cho Chủ Thẻ chính theo phương thức phù hợp với quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và quy định của MSB. Việc Chủ Thẻ tiếp tục sử dụng Thẻ sau thời điểm MSB điều chỉnh tăng HMTTD, bao gồm cả trường hợp Chủ Thẻ

không gửi phản hồi về thông báo điều chỉnh tăng HMTTD của MSB, được hiểu là Chủ Thẻ đã đồng ý và tiếp tục sử dụng HMTTD được điều chỉnh tăng thêm.

3. Tái cấp HMTTD:

MSB sẽ xem xét và có toàn quyền quyết định tái cấp HMTTD theo quy định của MSB và sẽ gửi thông báo tới Chủ Thẻ trong thời hạn theo quy định của MSB. Trường hợp HMTTD được tái cấp vì bất kỳ lý do nào và Chủ Thẻ tiếp tục sử dụng Thẻ sau thời điểm tái cấp, bao gồm cả trường hợp Chủ Thẻ không gửi yêu cầu xem xét tái cấp HMTTD tới MSB, được hiểu là Chủ Thẻ đã đồng ý tiếp tục sử dụng HMTTD được tái cấp. Các nội dung của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng mà Chủ Thẻ đã giao kết với MSB tiếp tục có hiệu lực với Thẻ mới được phát hành sau thời điểm tái cấp mà Chủ Thẻ không cần giao kết hay xác nhận lại bất kỳ văn bản/giấy tờ nào khác với MSB.

4. Hạn mức từng loại giao dịch qua Thẻ:

- a) Hạn mức rút tiền mặt là giới hạn rút tiền mặt qua Thẻ tại AMB MSB và các ATM chấp nhận Thẻ tín dụng khác, bao gồm:
- Hạn mức rút tiền mặt/lần;
 - Hạn mức rút tiền mặt/ngày;
 - Hạn mức rút tiền mặt tối đa/hạn mức TKTTD;
 - Hạn mức rút ngoại tệ mặt tại nước ngoài: Tiền mặt được rút/ngày tối đa tương đương 30 triệu đồng Việt Nam;
 - Kể từ ngày 01/01/2025, tổng hạn mức rút tiền mặt tính theo BIN của Thẻ tối đa là 100 (một trăm) triệu đồng Việt Nam Trong 01 tháng

Hạn mức rút tiền mặt cụ thể thực hiện theo quy định của MSB trong từng thời kỳ và được công khai tại website của MSB (<https://www.msb.com.vn/>).

- b) Hạn mức chi tiêu qua Thẻ (có xuất trình Thẻ vật lý) là giới hạn sử dụng Thẻ cho hoạt động chi tiêu. Hạn mức chi tiêu qua Thẻ tương ứng với từng loại Thẻ là khác nhau, theo quy định của MSB từng thời kỳ và được công khai tại website của MSB (<https://www.msb.com.vn/>).
- c) Hạn mức chi tiêu không xuất trình Thẻ là các giới hạn của việc sử dụng Thẻ cho các giao dịch chi tiêu không xuất trình Thẻ vật lý. Hạn mức này bao gồm:
- Hạn mức mặc định của từng sản phẩm Thẻ tín dụng;
 - Chủ Thẻ chính có thể yêu cầu MSB điều chỉnh hạn mức này dựa vào nhu cầu của Chủ Thẻ chính và khả năng đáp ứng của hệ thống quản lý Thẻ của MSB.

Hạn mức chi tiêu không xuất trình Thẻ thực hiện theo quy định của MSB từng thời kỳ và được công khai tại website của MSB (<https://www.msb.com.vn/>).

- d) Các hạn mức giao dịch khác theo quy định của pháp luật, của MSB, TCTQT theo từng thời kỳ.

Điều 4. Lãi Suất và Phí

1. Lãi Suất

- a) Lãi suất cấp tín dụng qua Thẻ áp dụng đối với dư nợ Thẻ bao gồm lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn. Trong đó:
- Lãi suất trong hạn là lãi suất thả nổi (tức là lãi suất không cố định và có điều chỉnh), được niêm yết công khai tại các điểm giao dịch và trên website của MSB (www.msb.com.vn).

Chủ Thẻ chấp thuận rằng MSB có quyền chủ động điều chỉnh lãi suất trong hạn phù hợp với quy định của Pháp luật và quy định của MSB. Trường hợp điều chỉnh lãi suất, MSB sẽ niêm yết công khai tại các điểm giao dịch và trên website của MSB (www.msb.com.vn) tối thiểu 7 (bảy) ngày trước thời điểm việc điều chỉnh có hiệu lực. Việc Chủ Thẻ thực hiện Giao dịch Thẻ sau thời điểm hiệu lực của việc điều chỉnh lãi suất được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận áp dụng mức lãi suất sau điều chỉnh đối với toàn bộ dư nợ của Thẻ.

- Lãi suất quá hạn là lãi suất cố định và được tính bằng 145% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn nhưng không vượt quá mức trần lãi suất theo quy định của Pháp luật (nếu có).

b) Nguyên tắc tính lãi:

- Đối với Giao dịch Thẻ không phải Giao dịch rút tiền mặt hoặc Giao dịch tương đương rút tiền mặt:
 - (i) Nếu Chủ Thẻ thanh toán toàn bộ dư nợ của kỳ Sao kê trước hoặc tại Ngày đến hạn hoặc Ngày làm việc liền kề sau Ngày đến hạn, các Giao dịch phát sinh trong kỳ Sao kê sẽ không bị tính lãi.
 - (ii) Nếu Chủ Thẻ không thanh toán toàn bộ dư nợ của kỳ Sao kê muộn nhất tại ngày làm việc liền kề sau Ngày đến hạn, các Giao dịch Thẻ phát sinh trong kỳ Sao kê sẽ phát sinh lãi kể từ ngày phát sinh Giao dịch cho đến ngày Chủ Thẻ Thanh toán toàn bộ dư nợ của Giao dịch Thẻ đó.
- Đối với Giao dịch rút tiền mặt hoặc Giao dịch tương đương rút tiền mặt, Giao dịch Thẻ sẽ phát sinh lãi kể từ ngày phát sinh Giao dịch Thẻ cho đến ngày Chủ Thẻ Thanh toán toàn bộ dư nợ của Giao dịch Thẻ đó, trừ trường hợp Chủ Thẻ thực hiện Giao dịch rút số tiền chênh lệch dương giữa HMKD và HMTTD do nộp thêm tiền vào Tài khoản Thẻ.
- Nếu Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ và đúng hạn Số dư tối thiểu muộn nhất tại Ngày đến hạn của 4 (bốn) kỳ Sao kê liên tiếp thì toàn bộ dư nợ của Thẻ chưa thanh toán sẽ phát sinh lãi suất quá hạn từ ngày tiếp theo liền kề sau Ngày đến hạn của kỳ sao kê thứ 4 (tư)

c) Phương thức tính lãi:

- Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày Giao dịch Thẻ được ghi nhận vào hệ thống của MSB đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết toàn bộ giá trị Giao dịch Thẻ (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và thời điểm xác định dư nợ để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
- Số tiền lãi được tính theo công thức dưới đây với lãi suất quy đổi theo tỷ lệ %/năm (365 ngày):

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Dư nợ thực tế} \times \text{số ngày tính lãi} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

d) Cách tính lãi quá hạn (phí phạt khoản nợ quá hạn):

i. Công thức tính lãi:

$$\text{Số tiền lãi quá hạn} = \frac{\text{Dư nợ gốc quá hạn} \times \text{Số ngày tính lãi quá hạn} \times \text{Lãi suất quá hạn}}{365}$$

ii. Nợ quá hạn và số ngày tính lãi quá hạn:

- Toàn bộ dư nợ Thẻ chuyển nợ quá hạn nếu Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ và đúng hạn:
 - + Số tiền thanh toán tối thiểu tại bất kỳ kỳ Sao kê nào; hoặc
 - + Toàn bộ dư nợ Thẻ khi chấm dứt sử dụng Thẻ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- Nếu Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ và đúng hạn Số tiền thanh toán tối thiểu muộn nhất tại Ngày đến hạn của 4 (bốn) kỳ Sao kê liên tiếp thì toàn bộ dư nợ của Thẻ chưa thanh toán sẽ phát sinh lãi suất quá hạn từ ngày tiếp theo liền kề sau Ngày đến hạn của kỳ sao kê thứ 4 (tư).
- Số ngày tính lãi quá hạn là tổng số ngày kể từ ngày dư nợ gốc chuyển sang quá hạn cho đến ngày dư nợ gốc và lãi được thanh toán hết.

2. Phí

- a) Các loại phí dịch vụ Thẻ tín dụng gồm:
 - Phí quản lý Thẻ: bao gồm phí mở Thẻ, phí thường niên;
 - Phí giao dịch: Phí truy vấn thông tin, phí rút tiền mặt, phí giao dịch ngoại tệ, phí xử lý giao dịch ở nước ngoài và các loại phí khác theo quy định của MSB từng thời kỳ;
 - Phí khác: Phí phát hành lại Thẻ, phí chậm trả, phí tra soát giao dịch, phí cấp bản sao Sao kê, phí cấp bản sao hóa đơn giao dịch, phí yêu cầu dịch vụ khác, phí thay đổi hạng thẻ, phí thay đổi HMTTD tạm thời và các loại phí khác theo quy định của MSB trong từng thời kỳ.
- b) Các loại phí và mức phí, phương thức thanh toán phí và nguyên tắc thu phí liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ được niêm yết công khai tại các điểm giao dịch và trên website của MSB (www.msb.com.vn). Trường hợp điều chỉnh các thông tin liên quan đến phí, MSB sẽ niêm yết tối thiểu 7 (bảy) ngày trước thời điểm việc điều chỉnh có hiệu lực. Việc Chủ Thẻ thực hiện Giao dịch Thẻ sau thời điểm hiệu lực của việc điều chỉnh phí được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận áp dụng các loại phí và mức phí sau điều chỉnh.

Điều 5. Sử Dụng Thẻ

1. Mục Đích Sử Dụng Thẻ (Mục Đích Cấp Tín Dụng Qua Thẻ)

- a) Chủ Thẻ chấp thuận và cam kết với MSB chỉ sử dụng Thẻ vào các mục đích và Giao dịch Thẻ phù hợp với quy định của Pháp luật Việt Nam và Pháp luật của nước sở tại nơi thực hiện Giao dịch Thẻ. Trong phạm vi bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, mục đích sử dụng Thẻ nhằm phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân của Chủ Thẻ như thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ hợp pháp; rút tiền mặt theo thỏa thuận giữa Chủ Thẻ với MSB; không được sử dụng để chuyển khoản (hoặc ghi có) vào tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, thẻ trả trước.

Chủ Thẻ chịu trách nhiệm sử dụng vốn vay thông qua việc phát hành Thẻ đúng mục đích, cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật và MSB về mục đích sử dụng vốn vay thông qua việc phát hành Thẻ của mình, đồng thời có trách nhiệm chứng minh việc sử dụng vốn vay thông qua việc phát hành Thẻ là hợp pháp theo quy định của MSB hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền

- b) Trường hợp Chủ Thẻ được phát hành Thẻ theo các Chương trình/Giải pháp cấp tín dụng có quy định cụ thể về mục đích phát hành và sử dụng Thẻ thì Chủ thẻ chấp thuận và cam kết với MSB về việc sử dụng Thẻ như sau:

- Trước tiên, Chủ thẻ phải sử dụng Thẻ vào các mục đích và giao dịch phù hợp với quy định tại các Chương trình/Giải pháp cấp tín dụng theo quy định của MSB;
- Sau khi đã sử dụng Thẻ vào các mục đích và giao dịch phù hợp với quy định tại Chương trình/Giải pháp cấp tín dụng theo quy định của MSB, Chủ Thẻ được sử dụng Thẻ vào các mục đích và giao dịch khác theo quy định tại Điểm a Khoản này.
- c) Thời hạn hiệu lực của Thẻ (thời hạn cấp tín dụng qua Thẻ)/HMTTD: tối đa 05 năm kể từ ngày cấp hạn mức.

2. Tính Năng Sử Dụng Thẻ, Phạm Vi Sử Dụng Thẻ

a) Các giao dịch được phép thực hiện:

- Giao dịch tiền mặt: Rút tiền mặt tại ATM hoặc điểm rút tiền mặt hợp pháp theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
- Giao dịch thanh toán, đặt hàng hóa, dịch vụ tại EDC hoặc thông qua các kênh điện tử;
- Giao dịch trả góp;
- Giao dịch khác theo thông lệ của TCTQT không trái với quy định của Pháp luật Việt Nam và MSB trong từng thời kỳ.

b) Các giao dịch không được phép thực hiện :

- Các giao dịch thanh toán không tại ĐVCNT;
- Các giao dịch cho mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, hoặc các giao dịch có yếu tố vi phạm chính sách cấm vận trừng phạt mà giao dịch thẻ chịu sự điều chỉnh (bao gồm nhưng không giới hạn, các chính sách MSB cam kết tuân thủ theo từng thời kỳ), lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác;
- Các giao dịch chuyển khoản (hoặc ghi có) vào tài khoản thanh toán, Thẻ ghi nợ, Thẻ trả trước;
- Các giao dịch nằm trong danh mục cấm theo quy định của Pháp luật Việt Nam và nước sở tại nơi Chủ thẻ thực hiện các Giao dịch Thẻ.

c) Xác thực giao dịch Thẻ tín dụng:

- Giao dịch tại ATM: Hệ thống MSB xác thực giao dịch dựa trên thông điệp mã hóa điện tử gửi từ ngân hàng thanh toán qua Tổ chức Thẻ quốc tế đến MSB bao gồm một số thông tin được lưu trữ trên Thẻ vật lý và mã số PIN do Khách hàng tự lựa chọn và quản lý.
- Giao dịch tại EDC: Hệ thống MSB xác thực giao dịch dựa trên thông điệp mã hóa điện tử gửi đến MSB bao gồm một số thông tin được lưu trữ trên Thẻ.
- Giao dịch mua/đặt hàng qua mạng Internet, qua điện thoại và các hình thức khác: Hệ thống MSB xác thực giao dịch dựa trên thông điệp mã hóa điện tử gửi đến MSB bao gồm một số thông tin trên Thẻ và thông tin cá nhân của Chủ thẻ (nếu có); Hoặc Bất kỳ phương thức xác thực nào khác mà Chủ thẻ đăng ký với MSB; hoặc các phương thức xác thực khác mà MSB, TCTQT và ĐVCNT quy định phù hợp với quy định pháp luật từng thời kỳ.

d) Phạm vi sử dụng Thẻ tín dụng:

- Tại các thiết bị ATM và EDC của MSB.

- Tại các thiết bị ATM và EDC của các ĐVCNT có tính năng contactless
 - ĐVCNT có tính năng thanh toán Thẻ qua kênh điện tử - ecommerce có trưng biểu tượng TCTQT mà MSB là thành viên (trên Thẻ có biểu tượng tương ứng).
- e) Kể từ ngày 01/01/2025, Thẻ chỉ được sử dụng để thực hiện Giao dịch thẻ bằng phương tiện điện tử khi đã hoàn thành việc đối chiếu đảm bảo khớp đúng GTTT và thông tin sinh trắc học của chủ thẻ với:
- Dữ liệu sinh trắc học được lưu trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa của thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước đã được xác thực chính xác là do cơ quan Công an cấp hoặc thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử của người đó do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập; hoặc
 - Dữ liệu sinh trắc học đã được thu thập và kiểm tra (đảm bảo sự khớp đúng giữa dữ liệu sinh trắc học của người đó với dữ liệu sinh trắc học trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa của thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước đã được xác thực chính xác là do cơ quan Công an cấp hoặc với dữ liệu sinh trắc học của người đó thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập); hoặc
 - Dữ liệu sinh trắc học được thu thập thông qua gặp mặt trực tiếp người đó đối với trường hợp là người nước ngoài không sử dụng danh tính điện tử, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch; hoặc
 - Dữ liệu sinh trắc học của người đó được lưu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong trường hợp sử dụng thẻ căn cước công dân không có bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa.
- f) Tính năng sử dụng Thẻ và phạm vi sử dụng Thẻ được niêm yết công khai tại các điểm giao dịch và trên website của MSB (www.msb.com.vn). Trường hợp điều chỉnh các thông tin liên quan đến tính năng sử dụng Thẻ và phạm vi sử dụng Thẻ, MSB sẽ niêm yết tối thiểu 7 (bảy) ngày trước thời điểm việc điều chỉnh có hiệu lực. Việc Chủ Thẻ thực hiện Giao dịch Thẻ sau thời điểm hiệu lực của việc điều chỉnh được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận các nội dung được MSB điều chỉnh.

3. Đồng Tiền Giao Dịch

- a) Đồng tiền thanh toán đối với các Giao dịch Thẻ thực hiện trên lãnh thổ Việt Nam là đồng Việt Nam, trừ các trường hợp được phép giao dịch bằng ngoại tệ phù hợp với quy định của Pháp luật về quản lý ngoại hối. Ngoài lãnh thổ Việt Nam, Chủ Thẻ phải thực hiện thanh toán cho MSB bằng đồng Việt Nam theo tỷ giá do các Bên thỏa thuận phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước. Các Giao dịch Thẻ được thực hiện bằng đồng tiền theo quy định của nước nơi Giao dịch Thẻ được thực hiện.
- b) Mọi giao dịch của Chủ Thẻ thực hiện bằng ngoại tệ sẽ được quy đổi thành đồng Việt Nam theo tỷ giá của TCTQT cung cấp tại thời điểm thanh quyết toán (thời điểm TCTQT chuyển giao dịch về MSB) hoặc theo tỷ giá do các Bên thỏa thuận phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước. Giá trị các Giao dịch Thẻ thực hiện bằng ngoại tệ sau khi được quy đổi sang đồng Việt Nam sẽ bao gồm bất kỳ khoản phí nào mà bất kỳ bên thứ ba nào (bao gồm cả TCTQT) thu trực tiếp cùng với việc xử lý Giao dịch Thẻ hoặc thông qua MSB để xử lý Giao dịch Thẻ. Tất cả các Giao dịch Thẻ sẽ được xử lý theo hướng dẫn quốc tế của các TCTQT.

- c) Việc rút tiền mặt tại các ATM và/hoặc các điểm rút tiền mặt tại quốc gia nào sẽ nhận được đồng tiền theo quy định của nước sở tại.
- d) Các giao dịch thực hiện bằng đồng Việt Nam ngoài lãnh thổ Việt Nam vẫn sẽ được quy đổi ra ngoại tệ theo quy định của nước sở tại hoặc của TCTQT.
- e) Số tiền giao dịch MSB thông báo tới Chủ thẻ tại thời điểm thực hiện giao dịch chỉ là số tiền tạm tính. Số tiền cuối cùng Chủ thẻ phải thanh toán là số tiền TCTQT thanh quyết toán với MSB và sẽ được thể hiện trên sao kê của Chủ thẻ. Số tiền này có thể khác với số tiền tạm tính do các yếu tố khách quan như chênh lệch tỷ giá, phí do bên thứ ba thu,...

Điều 6 . Sao Kê

1. Định kỳ hằng tháng, MSB sẽ chốt dữ liệu của một kỳ Giao dịch và gửi Sao kê tới Chủ Thẻ theo phương thức và địa chỉ đã được Chủ Thẻ đăng ký tại Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng. Ngày gửi Sao kê của từng loại Thẻ sẽ thực hiện theo quy định của MSB và được niêm yết công khai tại các điểm giao dịch và trên website của MSB (www.msb.com.vn). Trường hợp điều chỉnh các thông tin liên quan đến ngày gửi Sao kê, MSB sẽ niêm yết tối thiểu 30 (ba mươi) ngày trước thời điểm việc điều chỉnh có hiệu lực. Việc Chủ Thẻ thực hiện Giao dịch sau thời điểm hiệu lực của việc điều chỉnh được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận các nội dung được MSB điều chỉnh.
2. Chủ Thẻ phải gửi các thắc mắc của mình liên quan đến các Giao dịch và/hoặc thông tin khác trên sao kê bằng văn bản cho MSB trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ Ngày sao kê. Sau thời hạn này, nếu MSB không nhận được văn bản khiếu nại của Chủ Thẻ (bao gồm cả trường hợp đến Ngày sao kê nhưng chưa nhận được Sao kê vì bất cứ lý do gì) thì được hiểu rằng Chủ Thẻ đồng ý tất cả các nội dung trên Sao Kê là đúng và chính xác, đồng thời thừa nhận nghĩa vụ thanh toán đối với kỳ Sao Kê theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này. MSB không chịu trách nhiệm giải quyết khiếu nại dưới bất kỳ hình thức nào sau thời hạn này.
3. Đơn vị tiền tệ được thể hiện trên Sao kê là đồng Việt Nam. Chủ Thẻ thừa nhận rằng, để việc đọc Sao kê và thực hiện các khoản thanh toán được dễ dàng, các giá trị tiền tệ trên Sao kê sẽ không thể hiện các phần số lẻ dưới 1 (một) đồng.

Điều 7 . Thanh Toán Dư Nợ Thẻ (Thời Hạn Trả Nợ)

1. Số Tiền Thanh Toán:

- a) Chủ Thẻ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ dư nợ Thẻ; bao gồm nhưng không giới hạn toàn bộ giá trị các Giao dịch Thẻ phát sinh trong kỳ, các khoản lãi, phí phát sinh, dư nợ Thẻ chưa thanh toán của kỳ Sao kê trước; được ghi trong Sao kê thông báo tới Chủ Thẻ hàng kỳ chậm nhất tại Ngày đến hạn của kỳ Sao kê đó và theo cách xác định tại Khoản 2 Điều này. Tuy nhiên, Chủ Thẻ có quyền lựa chọn và đăng ký thanh toán Số tiền thanh toán tối thiểu (tối thiểu 100.000 VND) hoặc toàn bộ dư nợ của Thẻ tại Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng. Số tiền thanh toán tối thiểu của kỳ Sao kê sẽ được MSB thông báo đến Chủ Thẻ tại từng Sao kê, trường hợp có thay đổi cách thức tính Số tiền thanh toán tối thiểu thì MSB sẽ thông báo tới Chủ Thẻ bằng các phương thức phù hợp được quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- b) Trường hợp dư nợ Sao kê vượt quá HMTTD được cấp, ngoài trách nhiệm thanh toán nêu tại Điểm a Khoản này, Chủ Thẻ có trách nhiệm thanh toán ngay số tiền vượt quá HMTTD ngay cả khi không nhận được thông báo của MSB và các loại phí phát sinh theo quy định của MSB (nếu

có). Chủ Thẻ thừa nhận rằng việc dư nợ vượt quá HMTTD được cấp không có nghĩa là MSB đã đồng ý tăng HMTTD của Thẻ.

- c) Trường hợp Chủ Thẻ không thanh toán toàn bộ dư nợ của Thẻ thể hiện trên Sao kê muộn nhất tại Ngày đến hạn (bao gồm cả trường hợp Chủ Thẻ lựa chọn và thanh toán đầy đủ Số tiền thanh toán tối thiểu) thì Chủ Thẻ phải thanh toán cho MSB phí chậm trả theo mức phí và thời hạn thanh toán theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- d) Trường hợp HMKD lớn hơn HMTTD, MSB không trả lãi cho số tiền chênh lệch vượt quá HMTTD. Số tiền chênh lệch vượt quá HMTTD, sau khi đã trừ đi tất cả các khoản phải thanh toán của Chủ Thẻ, sẽ được MSB chuyển trả vào tài khoản thanh toán của Chủ Thẻ mở tại MSB sau 60 ngày kể từ ngày khóa cả Thẻ chính và (các) Thẻ phụ (nếu có).

2. Dư Nợ và Số Tiền Thanh Toán Tối Thiểu:

a) Quy định về dư nợ

Dư nợ cuối kỳ	=	Dư nợ đầu kỳ – Các khoản ghi có trong kỳ + Các khoản chi tiêu trong kỳ + Phí + Lãi
---------------	---	--

Lưu ý:

- Khoản chi tiêu trong kỳ bao gồm các giao dịch ứng/rút tiền mặt và giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ.
- Phí và lãi trong kỳ.

b) Số tiền thanh toán tối thiểu (mức trả nợ tối thiểu)

- Khi dư nợ cuối kỳ của chủ thẻ vẫn đang trong hạn và chưa vượt HMTTD:

Số tiền thanh toán tối thiểu	=	Tỷ lệ thanh toán tối thiểu ¹ x Dư nợ cuối kỳ (Tối thiểu 100.000 VND)
------------------------------	---	--

- Khi dư nợ cuối kỳ của chủ thẻ vẫn đang trong hạn và vượt HMTTD:

Số tiền thanh toán tối thiểu	=	Tỷ lệ thanh toán tối thiểu x HMTTD + Số tiền vượt HMTTD (Tối thiểu 100.000 VND)
------------------------------	---	--

- Khi chủ thẻ chậm thanh toán 04 kỳ sao kê liên tiếp:

Số tiền thanh toán tối thiểu	=	Dư nợ cuối kỳ quá hạn (bao gồm gốc, lãi, phí quá hạn)
------------------------------	---	---

- Trường hợp Khách hàng có các giao dịch trả góp thì số tiền thanh toán tối thiểu được tính như sau:

Số tiền thanh toán tối thiểu	=	Các khoản trả góp trong kỳ (bao gồm số tiền gốc, lãi, phí của khoản trả góp) + (tỷ lệ thanh toán tối thiểu x Tổng dư nợ cuối kỳ sao kê) + Số tiền vượt HMTTD (nếu có)
------------------------------	---	---

3. Phương Thức Thanh Toán (Phương Thức Trả Nợ):

- a) Chủ Thẻ có thể thực hiện việc thanh toán dư nợ Thẻ bằng phương thức nộp tiền mặt; chuyển khoản hoặc đề nghị MSB trích nợ tự động từ tài khoản thanh toán của Chủ Thẻ tại MSB, hoặc chuyển khoản từ tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng khác (thông qua phương thức chuyển

¹ Theo mức tỷ lệ mà Chủ Thẻ đã đăng ký tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng

khoản liên ngân hàng nhận ngay) vào Tài khoản Thẻ; hoặc các hình thức khác theo quy định của MSB.

- b) Trường hợp lựa chọn phương thức trích nợ tự động tại Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng, Chủ Thẻ đồng ý ủy quyền không hủy ngang và vô điều kiện cho MSB trích nợ từ tài khoản thanh toán của Chủ Thẻ tại MSB (theo thông tin đã khai báo tại Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng) tại Ngày đến hạn để thanh toán dư nợ Thẻ. Chủ Thẻ phải đảm bảo rằng tại thời điểm trích nợ, số dư trên tài khoản thanh toán nêu trên đủ để thực hiện việc thanh toán. Trường hợp tài khoản thanh toán không đủ số dư, sau khi MSB trích nợ, Chủ Thẻ có trách nhiệm thanh toán đối với phần dư nợ còn lại phải thanh toán muộn nhất tại Ngày đến hạn.
- c) Nếu Ngày đến hạn rơi vào ngày nghỉ, lễ hoặc bất kỳ ngày nào không phải Ngày làm việc theo quy định của Pháp luật và quy định của MSB thì Ngày đến hạn được tính là ngày làm việc liền kề trước đó. Ngày đến hạn cuối cùng là ngày chấm dứt thời hạn duy trì HMTTD của Thẻ. Tại các Ngày làm việc, số tiền thanh toán được ghi có vào Tài khoản Thẻ sau 17h các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hoặc sau 12h ngày thứ 7 sẽ được tính vào Ngày làm việc tiếp theo.

4. Thứ Tự Ưu Tiên Thanh Toán (Thứ Tự Thu Hồi Nợ Gốc Và Lãi)

Các khoản tiền ghi có vào Tài khoản Thẻ theo quy định tại Khoản 1 Điều này sẽ được sử dụng để thu hồi dư nợ Thẻ trong hạn theo thứ tự: các khoản lãi và phí, nợ gốc. Đối với dư nợ Thẻ quá hạn, các khoản dư nợ gốc quá hạn được ưu tiên thanh toán trước các khoản lãi và phí. Chủ Thẻ chấp thuận rằng MSB có quyền thay đổi thứ tự ưu tiên thanh toán theo cách mà MSB cho là phù hợp mà không cần sự chấp thuận của Chủ Thẻ, với điều kiện thứ tự ưu tiên thanh toán sau thay đổi đảm bảo phù hợp quy định Pháp luật.

Điều 8. Chuyển Nợ Quá Hạn, Thu Hồi Nợ Trước Hạn

1. Chuyển Nợ Quá Hạn

Toàn bộ dư nợ Thẻ chuyển nợ quá hạn nếu Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ và đúng hạn

- Số tiền thanh toán tối thiểu tại bất kỳ kỳ Sao kê nào; hoặc
- Toàn bộ dư nợ Thẻ khi chấm dứt sử dụng Thẻ theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 9 bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.

2. Thu Hồi Nợ Trước Hạn

- a) Bằng bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, Chủ Thẻ đồng ý rằng trường hợp Chủ Thẻ, vì bất kỳ lý do gì, không trả được bất kỳ khoản nợ nào (bao gồm nhưng không giới hạn các khoản: nợ gốc, lãi, các khoản phí, chi phí, các khoản phạt) đầy đủ và đúng hạn, thì MSB được toàn quyền lựa chọn thực hiện một hoặc đồng thời các biện pháp dưới đây:

- Khấu trừ các nghĩa vụ thanh toán của MSB đối với Chủ Thẻ phát sinh từ các giao dịch khác giữa MSB và Chủ Thẻ (nếu có);
- Trích nợ bất kỳ tài khoản tiền gửi nào không phân biệt có kỳ hạn hay không có kỳ hạn (tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi trên tài khoản thanh toán) và/hoặc bất kỳ tài khoản nào khác của Chủ Thẻ mở tại MSB và/hoặc tại các tổ chức tín dụng khác (nếu có) để thu nợ, bao gồm nhưng không giới hạn tiền gốc, lãi và bất kỳ lợi ích nào phát sinh từ khoản tiền gửi;

- Xử lý tài sản bảo đảm (nếu có) và áp dụng mọi biện pháp khác để thu hồi nợ theo quy định của Pháp luật.
- b) Chủ Thẻ đồng ý rằng việc áp dụng một hoặc đồng thời các biện pháp nêu tại Điểm a Khoản này tuân theo các nguyên tắc sau:
- MSB được toàn quyền quyết định lựa chọn và áp dụng một hoặc đồng thời các biện pháp phù hợp.
 - Các biện pháp nêu trên có thể được MSB áp dụng vào bất kỳ thời điểm nào, cho dù các nghĩa vụ thanh toán được khấu trừ hoặc các khoản tiền gửi đến hạn hay chưa đến hạn và không cần bất kỳ chấp thuận nào khác của Chủ Thẻ.
 - Trường hợp đồng tiền của nghĩa vụ thanh toán/khoản tiền gửi bị khấu trừ khác với đồng tiền trả nợ, MSB được toàn quyền thực hiện việc quy đổi sang đồng tiền trả nợ theo tỷ giá quy đổi do MSB xác định tại thời điểm thực hiện biện pháp khấu trừ.
 - MSB có toàn quyền lựa chọn bất kỳ nghĩa vụ thanh toán/khoản tiền gửi nào của Chủ Thẻ để thực hiện khấu trừ; đồng thời có quyền thực hiện bất kỳ hành động nào, bao gồm nhưng không giới hạn việc phong tỏa, giải tỏa tài khoản tiền gửi của Chủ Thẻ tại MSB trong phạm vi Pháp luật cho phép, để thực hiện việc khấu trừ.
 - Bằng bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, Chủ Thẻ uỷ quyền không huỷ ngang cho MSB được thực hiện bất kỳ thủ tục cần thiết nào để yêu cầu các tổ chức tín dụng khác tất toán (nếu có) và trích một phần hoặc toàn bộ tiền gửi từ tài khoản của Chủ Thẻ mở tại tổ chức tín dụng đó để chuyển về tài khoản thanh toán/Tài khoản Thẻ của Chủ Thẻ tại MSB để thu nợ. Số tiền còn lại sau khi MSB hoàn tất việc trích nợ sẽ được hoàn trả cho Chủ Thẻ vào tài khoản thanh toán của Chủ Thẻ mở tại MSB (theo thông tin đã khai báo tại Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng) hoặc theo chỉ định của Chủ Thẻ tại thời điểm hoàn trả phù hợp với quy định Pháp luật.

Điều 9 . Khóa thẻ, Thu Giữ Thẻ, Chấm Dứt Sử Dụng Thẻ, Từ Chối Thanh Toán Thẻ, Tạm Dừng Giao Dịch Thẻ

1. Khóa thẻ

- a) MSB có quyền khóa Thẻ khi xảy ra một hoặc đồng thời những sự kiện sau đây:
- Khi Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ và đúng hạn Số tiền thanh toán tối thiểu của 02 (hai) kỳ Sao kê liên tiếp, MSB thực hiện khóa chi tiêu toàn bộ các Thẻ tín dụng của Chủ Thẻ đang hoạt động tại MSB; Thẻ sẽ bị khóa tạm thời nếu Chủ Thẻ tiếp tục không thanh toán đầy đủ và đúng hạn Số tiền thanh toán tối thiểu của 04 (bốn) kỳ Sao kê liên tiếp;
 - MSB thực hiện khóa Thẻ vĩnh viễn nếu Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ và đúng hạn toàn bộ dư nợ Thẻ sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Thẻ bị khóa tạm thời theo quy định của MSB;
 - MSB thực hiện khóa Thẻ tạm thời nếu Chủ Thẻ phát sinh bất kỳ khoản nợ nhóm 3 trở lên tại MSB hoặc tại các Tổ chức tín dụng khác;
 - MSB thực hiện khóa chi tiêu khi GTTT, giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú tại Việt Nam của Chủ Thẻ hết hiệu lực.

- MSB phát hiện những Giao dịch có dấu hiệu bất thường (bao gồm nhưng không giới hạn việc Thẻ bị sao chép dữ liệu, Thẻ bị giả mạo hoặc có liên quan đến Giao dịch giả mạo, Thẻ/Chủ Thẻ thuộc diện bị nghi ngờ gian lận/giả mạo hồ sơ hoặc có liên quan đến Giao dịch giả mạo);
- MSB có cơ sở để nghi ngờ giao dịch Thẻ, nguồn tiền thanh toán Thẻ có liên quan đến các hoạt động về rửa tiền, tài trợ khủng bố ; tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, hoặc vi phạm tuân thủ chính sách cấm vận/trừng phạt mà giao dịch Thẻ chịu sự điều chỉnh.
- MSB nghi ngờ Thẻ bị vô ý hoặc cố ý lạm dụng để thực hiện các Giao dịch thanh toán không và/hoặc các giao dịch có dấu hiệu bất thường không tuân theo các quy định, hướng dẫn của MSB từng thời kỳ về việc kiểm soát và xử lý gian lận Thẻ và/hoặc MSB không liên lạc được với Chủ thẻ theo số điện thoại hoặc địa chỉ liên hệ mà Chủ thẻ đã đăng ký với MSB;
- MSB nghi ngờ hoặc nhận được thông báo từ TCTQT về việc dữ liệu Thẻ đã bị lộ từ phía ĐVCNT;
- Khi Chủ thẻ chính yêu cầu khóa Thẻ chính/Thẻ phụ;
- Thẻ không phát sinh giao dịch trong vòng 12 tháng kể từ ngày kích hoạt Thẻ;
- Các trường hợp khác theo đánh giá và nhận định của MSB có khả năng gây ảnh hưởng bất lợi tới việc sử dụng Thẻ hay khả năng thanh toán dư nợ Thẻ của Chủ Thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp như: Chủ Thẻ bị chết hoặc bị tuyên bố chết; bị tuyên bố hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự; bị tuyên bố có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; bị khởi tố, mất tích; bỏ trốn; các trường hợp khác có ảnh hưởng tới khả năng thanh toán của Chủ Thẻ theo trình báo của người thân;
- Để thực hiện việc Chấm Dứt Sử Dụng Thẻ theo quy định tại Khoản 3, Điều này;
- Khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;
- Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và quy định của MSB theo từng thời kỳ

b) MSB sẽ chấm dứt khóa Thẻ khi có bằng chứng, căn cứ chứng minh hoặc theo đánh giá của MSB tất cả các sự kiện khóa theo quy định tại Khoản 1 Điều này chấm dứt.

2. Thu Hồi Thẻ

Thẻ bị thu hồi trong các trường hợp sau:

- a) Thẻ giả;
- b) Thẻ sử dụng trái phép²;
- c) Phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật;
- d) Các trường hợp thu giữ thẻ khác theo quy định của Pháp luật và quy định của MSB theo từng thời kỳ

3. Chấm Dứt Sử Dụng Thẻ

- a) MSB có quyền khóa thẻ để chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ khi xảy ra một hoặc đồng thời những sự kiện sau đây:
 - Chủ Thẻ không thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn toàn bộ dư nợ Thẻ tín dụng sau 30 ngày kể từ thời điểm khóa Thẻ tạm thời.

² Trái phép so với quy định nội bộ của MSB và quy định của cơ quan có thẩm quyền, tức là ngân hàng nhà nước hoặc các cơ quan pháp luật khác.

- HMTTD đã hết hạn và Chủ Thẻ không đủ điều kiện được tái cấp hoặc tiếp tục gia hạn theo quy định của MSB;
 - Chủ Thẻ vi phạm các quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này (bao gồm cả các trường hợp khóa Thẻ nêu tại Khoản 1 Điều này) và/hoặc quy định của Pháp luật mà theo đánh giá của MSB là không thể khắc phục được;
 - Chủ Thẻ vi phạm quy định và thỏa thuận với MSB theo các Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp (nếu có) liên quan đến các khoản cấp tín dụng khác của Chủ Thẻ tại MSB mà không khắc phục hoặc không thể khắc phục;
 - MSB phát hiện tài liệu, thông tin do Chủ Thẻ cung cấp là không chính xác, không trung thực, sai sự thật;
 - Chủ Thẻ có liên quan và/hoặc không nỗ lực thực hiện các biện pháp cần thiết để quản lý rủi ro và ngăn ngừa gian lận Thẻ;
 - Các trường hợp liên quan đến giao dịch giả mạo, quản lý rủi ro, lừa đảo, rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, hoặc có yếu tố vi phạm chính sách cấm vận/trừng phạt mà giao dịch thẻ chịu sự điều chỉnh, giao dịch thanh toán không;
 - Chủ Thẻ phát sinh bất kỳ khoản nợ nhóm 3 trở lên tại MSB hoặc tại các Tổ chức tín dụng khác;
 - Chủ Thẻ bị bắt, khởi tố, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị chết, mất tích, mất/hạn chế năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
 - Chủ Thẻ liên quan đến các vụ kiện, vụ án hoặc tài sản của Chủ Thẻ bị kê biên, thu giữ hoặc tranh chấp mà theo đánh giá của MSB có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng trả nợ của Chủ Thẻ;
 - MSB có cơ sở cho rằng nếu để Chủ Thẻ tiếp tục sử dụng Thẻ, tài khoản có thể gây rủi ro, tổn thất cho MSB, Chủ Thẻ hoặc bất kỳ Chủ Thẻ phụ nào trong tương lai;
 - MSB đánh giá và nhận thấy phát sinh các trường hợp liên quan đến thay đổi công việc, thay đổi nguồn thu nhập hoặc bất kỳ sự kiện phát sinh nào ảnh hưởng tới khả năng trả nợ của Chủ Thẻ;
 - Chủ Thẻ từ chối nhận Thẻ sau khi MSB phát hành Thẻ;
 - Thẻ chưa được kích hoạt sau 150 (một trăm năm mươi) ngày kể từ ngày MSB phát hành Thẻ;
 - Theo yêu cầu từ phía Chủ Thẻ;
 - Khi có yêu cầu bằng văn bản của Cơ quan có thẩm quyền hoặc MSB, TCTTT, ĐVCNT có cơ sở hợp lý nghi ngờ về việc Giao dịch Thẻ/Chủ Thẻ có liên quan đến các giao dịch có dấu hiệu tội phạm tài chính, bao gồm nhưng không giới hạn: Rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt hoặc vi phạm chính sách cấm vận, trừng phạt hoặc vi phạm các quy định của pháp luật và/hoặc của MSB về phòng, chống rửa tiền.
 - Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc TCTQT yêu cầu ngừng hoạt động của Thẻ;
 - Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và quy định của MSB theo từng thời kỳ.
- b) MSB sẽ thông báo cho Chủ Thẻ khi xảy ra các sự kiện chấm dứt sử dụng Thẻ theo quy định tại Điểm a Khoản này trong thời hạn theo quy định của MSB. Chủ Thẻ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ dư nợ Thẻ (bao gồm dư nợ Thẻ tại kỳ Sao kê gần nhất chưa thanh toán; các Giao dịch đã thực hiện trước thời điểm Thẻ bị chấm dứt sử dụng; dư nợ các khoản vay trả góp của Thẻ và hoặc các khoản vay trả góp từ HMTTD khả dụng (Fast Credit) (nếu có) và các khoản lãi, phí phát sinh (nếu có) chưa được cập nhật lên Sao kê) theo thời hạn do MSB yêu cầu.
- c) MSB chỉ xem xét chấp thuận đề nghị chấm dứt sử dụng Thẻ sau khi Chủ Thẻ đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Chủ Thẻ đã thanh toán toàn bộ dư nợ Thẻ (bao gồm nhưng không giới hạn các khoản như: dư nợ Thẻ tại kỳ Sao kê gần nhất chưa thanh toán; các Giao dịch đã thực hiện trước thời điểm đề nghị chấm dứt sử dụng Thẻ; dư nợ các khoản vay trả góp của Thẻ và/hoặc các khoản vay trả góp từ hạn mức thẻ tín dụng khả dụng (Fast credit) (nếu có) và các khoản lãi, phí phát sinh (nếu có); và
- Chủ Thẻ đã hủy tất cả các dịch vụ, tính năng liên quan đến việc sử dụng Thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn các yêu cầu thanh toán trả góp, tự động thanh toán và/hoặc thanh toán định kỳ đã hoặc đang được đăng ký bằng Thẻ.

4. Từ Chối Thanh Toán Thẻ

4.1. MSB có quyền từ chối thanh toán Thẻ khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- a) Thẻ được sử dụng để thực hiện các Giao dịch bị cấm theo quy định của Pháp luật và quy định của MSB trong từng thời kỳ ;
- b) Chủ Thẻ đã thông báo Thẻ bị mất hoặc thất lạc trước khi thực hiện Giao dịch Thẻ;
- c) Thẻ bị nghi ngờ là Thẻ giả hoặc có liên quan đến các giao dịch giả mạo hoặc nghi ngờ bị sao chép dữ liệu;
- d) Thẻ đã bị khóa hoặc chấm dứt sử dụng theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này;
- e) HMKD không đủ để thực hiện Giao dịch Thẻ hoặc Giao dịch Thẻ vượt quá hạn mức thanh toán tối đa đối với Giao dịch Thẻ đó theo quy định của MSB (nếu có);
- f) Việc thực hiện Giao dịch Thẻ vi phạm quy định của Pháp luật, quy định của MSB, thỏa thuận giữa Chủ Thẻ và MSB tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và/hoặc theo quy định của bất kỳ bên thứ ba nào hợp tác với MSB để hỗ trợ việc thanh toán Thẻ;
- g) Chủ Thẻ nhập sai mã PIN và/hoặc mã xác thực OTP và/hoặc các biện pháp xác thực khác theo quy định của MSB từng thời kỳ;
- h) Chủ Thẻ chưa cung cấp đầy đủ thông tin giao dịch trực tuyến theo quy định của Pháp luật, quy định của MSB và/hoặc quy định của TCTQT;
- i) Thiết bị thanh toán hoặc ngân hàng thanh toán Thẻ không kết nối thành công với MSB;
- j) Thẻ bị hỏng hoặc bị tẩy xóa thông tin;
- k) Khi có yêu cầu bằng văn bản của Cơ quan có thẩm quyền hoặc MSB, TCTTT, ĐVCNT có cơ sở hợp lý nghi ngờ về tính trung thực, mục đích giao dịch của chủ thẻ theo quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền; nghi ngờ về việc giao dịch chi tiêu Thẻ/Chủ Thẻ có liên quan đến các giao dịch có dấu hiệu tội phạm tài chính, bao gồm nhưng không giới hạn: Rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt hoặc vi phạm chính sách cấm vận, trừng phạt hoặc vi phạm các quy định của pháp luật và/hoặc của MSB về phòng, chống rửa tiền.
- l) Thẻ được sử dụng để thực hiện các giao dịch vi phạm các chương trình cấm vận, trừng phạt mà MSB tuân thủ;
- m) Hết thời hạn hiệu lực của Thẻ;
- n) Tạm dừng giao dịch Thẻ khi Giấy tờ tùy thân, giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú tại Việt Nam của Chủ Thẻ hết thời hạn hiệu lực.

- o) Sử dụng Thẻ để thực hiện Giao dịch thanh toán không tại ĐVCNT và các Giao dịch Thẻ bị cấm theo quy định tại Nghị định quy định về thanh toán không dùng tiền mặt.
- p) Trường hợp khác theo quy định của Pháp luật, TCTQT và quy định của MSB từng thời kỳ.

4.2. Các hành vi bị cấm

- a. Làm, sử dụng, chuyển nhượng và lưu hành Thẻ giả.
- b. Thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện để người khác thực hiện các hành vi giao dịch thẻ gian lận, giả mạo, Giao dịch thanh toán không tại ĐVCNT.
- c. ĐVCNT thu phụ phí hoặc phân biệt giá khi chủ thẻ thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ bằng thẻ.
- d. Lấy cắp, thông đồng để lấy cắp thông tin thẻ; tiết lộ và cung cấp thông tin Thẻ, Chủ Thẻ và Giao dịch Thẻ không đúng quy định của pháp luật.
- e. Xâm nhập hoặc tìm cách xâm nhập trái phép, phá hủy chương trình hoặc cơ sở dữ liệu của hệ thống phát hành, thanh toán thẻ, chuyển mạch thẻ, bù trừ điện tử giao dịch thẻ.
- f. Nguồn tiền sử dụng qua Thẻ có nguồn gốc bất hợp pháp, liên quan đến các hành vi rửa tiền, tài trợ khủng bố và phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, vi phạm chính sách cấm vận trừng phạt; Sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, vi phạm chính sách cấm vận/trừng phạt mà giao dịch thẻ chịu sự điều chỉnh, lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác.
- g. ĐVCNT chuyển thiết bị chấp nhận thẻ, QR Code cho bên khác sử dụng; chấp nhận thanh toán thẻ mà không có hợp đồng thanh toán thẻ; sử dụng trái phép các thiết bị chấp nhận thẻ, QR Code của TCTTT ở Việt Nam hoặc của TCTTT ở nước ngoài.
- h. Mua, bán, thuê, cho thuê thẻ hoặc thông tin thẻ, mở hộ thẻ (trừ trường hợp thẻ trả trước vô danh).

Điều 10 . Tra Soát, Khiếu Nại Trong Quá Trình Sử Dụng Thẻ

1. Chủ Thẻ có quyền yêu cầu tra soát, khiếu nại khi phát hiện sai sót hoặc nghi ngờ có sai sót về Giao dịch Thẻ (nếu có) theo phương thức, trình tự, thủ tục do MSB quy định không ít hơn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày giao dịch phát sinh hoặc kể từ ngày quyền và nghĩa vụ của Chủ Thẻ bị vi phạm. MSB có quyền từ chối tiếp nhận các yêu cầu tra soát khiếu nại nếu quá thời hạn nêu trên Chủ Thẻ không gửi yêu cầu tra soát cho MSB. Thời hạn tối đa để MSB trả lời tra soát, khiếu nại cho Chủ Thẻ là trong vòng 180 (một trăm tám mươi) Ngày làm việc kể từ ngày Chủ Thẻ cung cấp đầy đủ hồ sơ, chứng theo yêu cầu của MSB để phục vụ việc tra soát, khiếu nại của Chủ Thẻ.
2. Phương thức tiếp nhận tra soát, khiếu nại:
 - a) Chủ Thẻ thực hiện yêu cầu tra soát, khiếu nại bằng văn bản qua các điểm giao dịch của MSB hoặc bằng phương thức gọi điện tới Contact Center (có ghi âm, hoạt động 24/24 giờ trong ngày, 7/7 ngày trong tuần) hoặc các kênh khác được đăng tải trên website của MSB tại từng thời điểm.
 - b) Trường hợp tiếp nhận thông tin qua tổng đài điện thoại, nếu xét thấy cần thiết theo quy định nội bộ của MSB, MSB có quyền yêu cầu Chủ Thẻ bổ sung giấy đề nghị tra soát, khiếu nại theo mẫu trong thời hạn quy định của MSB làm căn cứ chính thức để xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại. Trường hợp ủy quyền cho người khác đề nghị tra soát, khiếu nại, Chủ Thẻ thực hiện theo quy định của MSB, của pháp luật về ủy quyền.
 - c) MSB được quyền ghi âm lại tất cả những trao đổi của Chủ Thẻ qua điện thoại và/hoặc bất kỳ thông tin bằng lời nói giữa Chủ Thẻ và MSB khi Chủ Thẻ gọi điện đến MSB yêu cầu tra soát, khiếu nại.

- d) Chủ Thẻ phải cung cấp cho MSB hóa đơn giao dịch hay bất cứ thông tin liên quan để giải thích, chứng minh cho các nội dung của khiếu nại theo yêu cầu của MSB. Đối với các vụ việc phát sinh giao dịch gian lận, giả mạo, Chủ Thẻ có trách nhiệm hợp tác với MSB trong quá trình điều tra và cung cấp các thông tin liên quan, các bằng chứng chứng minh giao dịch không do mình thực hiện. MSB có quyền từ chối tiếp nhận khiếu nại/đòi bồi hoàn nếu Chủ Thẻ không cung cấp được các bằng chứng chứng minh nội dung khiếu nại khi được yêu cầu. Chủ Thẻ cần tuân thủ đầy đủ yêu cầu, thủ tục theo quy định của MSB khi thực hiện tra soát, khiếu nại phù hợp với quy định của MSB, của pháp luật.
3. MSB thực hiện ngay các biện pháp để khóa Thẻ khi Chủ Thẻ đề nghị do nghi ngờ có gian lận hoặc tổn thất và chịu trách nhiệm với toàn bộ tổn thất tài chính phát sinh đối với Chủ thẻ do việc sử dụng thẻ sau thời điểm khóa Thẻ.
4. Thời hạn trả lời tra soát, khiếu nại của MSB:
- a) Đối với thẻ có BIN do Ngân hàng Nhà nước cấp, thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại tối đa không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại lần đầu của Chủ Thẻ theo một trong các hình thức tiếp nhận quy định tại khoản 2 Điều này.
- b) Đối với thẻ có BIN do TCTQT cấp, thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại phải được thỏa thuận cụ thể với Chủ Thẻ phù hợp với quy định của MSB từng thời kỳ.
5. Xử lý kết quả tra soát, khiếu nại:
- a) Trong thời hạn tối đa 05 Ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ Thẻ, MSB có trách nhiệm thực hiện bồi hoàn cho Chủ thẻ theo thỏa thuận và quy định của pháp luật hiện hành đối với những tổn thất phát sinh không do lỗi của Chủ Thẻ và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng nằm ngoài khả năng kiểm soát của MSB. Trường hợp tổn thất phát sinh do lỗi của các liên quan (TCTTT, tổ chức chuyển mạch thẻ, TCTQT, ĐVCNT), bên có lỗi thực hiện bồi hoàn cho TCPHT theo thỏa thuận giữa các bên phù hợp với quy định pháp luật. Sự kiện bất khả kháng là những sự kiện (i) xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết; (ii) nằm ngoài khả năng kiểm soát của MSB và cản trở khả năng của MSB trong quá trình thực hiện các nghĩa vụ đối với Chủ Thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn như: cháy nổ, động đất, lũ lụt, hạn hán, thảm họa, thiên tai, chiến tranh, khủng bố, đình công, phá sản, thay đổi pháp luật hoặc các sự kiện bất khả kháng khác theo quy định pháp luật hoặc theo tuyên bố, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bất kể (những) sự kiện này phát sinh trong hoặc ngoài Việt Nam.
- b) Trong trường hợp hết thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại theo thỏa thuận tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi thuộc bên nào thì trong vòng 15 (mười lăm) Ngày làm việc tiếp theo, MSB sẽ thỏa thuận với Chủ Thẻ về phương án xử lý hoặc tạm thời bồi hoàn tổn thất cho Chủ Thẻ cho đến khi có kết luận cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền phân định rõ lỗi và trách nhiệm của các Bên.
- c) Trường hợp MSB, Chủ Thẻ và các bên liên quan không thỏa thuận được hoặc không đồng ý với kết quả xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại thì việc giải quyết tranh chấp được thực hiện theo quy định của pháp luật.
6. Trường hợp nhận thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm, MSB thực hiện thông báo cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật từng thời kỳ và báo cáo Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thanh toán, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trên địa bàn); đồng thời, thông báo bằng văn bản cho Chủ Thẻ về tình trạng xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại. Việc xử lý kết quả tra soát, khiếu nại.

nại thuộc trách nhiệm giải quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong vòng 15 (mười lăm) Ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày có kết luận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, MSB sẽ thỏa thuận với Chủ Thẻ về phương án xử lý kết quả tra soát, khiếu nại.

7. Trường hợp thực hiện yêu cầu tra soát, khiếu nại (nếu có), Chủ Thẻ trước hết vẫn có trách nhiệm thực hiện đầy đủ và đúng hạn nghĩa vụ thanh toán cho MSB theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch chung này. Sau khi có kết quả trả lời tra soát, khiếu nại chính thức, nếu yêu cầu của Chủ Thẻ là hợp lý và sau khi MSB đã nhận được khoản hoàn trả tương ứng từ một bên thứ ba có liên quan (nếu có), thì MSB sẽ hoàn trả cho Chủ Thẻ số tiền tương ứng với Giao dịch có kết quả tra soát đúng.
8. Chủ Thẻ thừa nhận rằng các yêu cầu tra soát, khiếu nại (nếu có) liên quan đến Giao dịch phải tuân thủ theo quy chế và nguyên tắc giao dịch, giải quyết tra soát, khiếu nại của TCTQT mà Thẻ đang sử dụng nhãn hiệu và quy định pháp luật từng thời kỳ. MSB và Chủ Thẻ khi giải quyết tra soát, khiếu nại sẽ bị ràng buộc và kết quả giải quyết tra soát, khiếu nại sẽ bị chi phối bởi nội dung của các quy chế nêu trên và quy định pháp luật từng thời kỳ. MSB được miễn trách nhiệm, kể cả trường hợp từ chối đề nghị tra soát, khiếu nại, trong trường hợp yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ Thẻ không được TCTQT/TCTTT/ĐVCNT giải quyết hoặc không thuộc phạm vi các yêu cầu được quyền tra soát, khiếu nại theo quy định của các tổ chức này và/hoặc quy định của MSB từng thời kỳ.
9. Việc tiếp nhận, phối hợp xử lý các tra soát, khiếu nại của Chủ Thẻ thực hiện theo các phương thức, thời hạn và nội dung chi tiết được MSB niêm yết công khai tại các điểm giao dịch của MSB và/hoặc đăng tải trên website của MSB và/hoặc các phương tiện điện tử khác do MSB quy định trong từng thời kỳ.
10. Chủ thẻ có thể tra cứu trực tuyến thông tin, tiến độ, kết quả xử lý tra soát, khiếu nại theo quy định và hướng dẫn của MSB từng thời kỳ.

Điều 11 . Thẻ Phụ

1. MSB có quyền quy định số lượng Thẻ phụ tối đa mà 01 (một) Chủ Thẻ chính được phát hành tại từng thời điểm.
2. Chủ Thẻ phụ phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện liên quan đến mở và sử dụng Thẻ theo quy định của Pháp luật và của MSB và cùng chịu trách nhiệm về việc sử dụng Thẻ với Chủ Thẻ chính.
3. Giao dịch của Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ được thể hiện trên cùng một Sao kê và được gửi cho Chủ Thẻ chính để thanh toán.
4. Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ phải đảm bảo tuân thủ quy định của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này. Bất kỳ hành động nào của Chủ Thẻ phụ tiến hành (bao gồm bất kỳ vi phạm nào đối với bản Điều khoản điều kiện giao dịch này) cũng là trách nhiệm của Chủ Thẻ chính và Chủ Thẻ chính cam kết bồi hoàn cho MSB toàn bộ tổn thất và thiệt hại mà Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ gây ra (nếu có).
5. Trường hợp bất kỳ Chủ Thẻ nào bị chết hoặc mất tích thì (các) Chủ Thẻ còn lại vẫn có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ đối với MSB theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
6. Chủ Thẻ chính có quyền yêu cầu MSB chấm dứt việc sử dụng Thẻ phụ bằng văn bản mà không cần sự đồng ý của (các) Chủ Thẻ phụ.

7. Nếu Thẻ chính bị chấm dứt sử dụng thì việc sử dụng Thẻ phụ của các Chủ Thẻ phụ cũng chấm dứt theo.

Điều 12 . Tính Năng Trả Góp

Trong quá trình sử dụng Thẻ tín dụng, Chủ Thẻ có thể đăng ký tham gia các chương trình trả góp cho giao dịch bằng Thẻ tín dụng, bao gồm nhưng không giới hạn như trả góp từng Giao dịch, trả góp cho một phần hoặc toàn bộ dư Thẻ do MSB triển khai từng thời kỳ. Ngoài những quy định về việc sử dụng Thẻ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, Chủ Thẻ cần tuân thủ những quy định liên quan đến Tính năng trả góp cụ thể như sau:

1. Điều Kiện Thực Hiện Giao Dịch Trả Góp

- a) Chủ Thẻ chính phải thực hiện đăng ký với MSB để chuyển đổi toàn bộ dư nợ Thẻ và/hoặc các Giao dịch do Chủ Thẻ chính và/hoặc (các) Chủ Thẻ phụ thực hiện sang Giao dịch trả góp.
- b) Để đăng ký chuyển đổi Giao dịch trả góp, Chủ Thẻ phải đáp ứng các điều kiện chuyển đổi sang Giao dịch trả góp theo quy định của MSB tại thời điểm đăng ký. MSB có toàn quyền từ chối việc đăng ký chuyển đổi sang Giao dịch trả góp của Chủ Thẻ nếu không đáp ứng đủ các điều kiện thực hiện Giao dịch trả góp theo thông báo về chính sách trả góp của MSB tùy từng thời kỳ.
- c) Đối với Chương trình trả góp hợp tác cùng đối tác: Chủ Thẻ phải điền đầy đủ thông tin và ký xác nhận vào đơn đề nghị chuyển đổi theo quy định của MSB. Mẫu đơn này được dùng để xác nhận Giao dịch trả góp đã được Chủ Thẻ chấp thuận chuyển đổi. Chủ Thẻ có trách nhiệm lưu giữ đơn đăng ký chuyển đổi tối thiểu 06 tháng kể từ ngày phát sinh Giao dịch (hoặc một thời hạn khác theo quy định của MSB) và cung cấp cho MSB khi có yêu cầu. Trường hợp thanh toán tại ĐVCNT trực tuyến, Chủ Thẻ thực hiện đăng ký trả góp qua Thẻ theo hướng dẫn của ĐVCNT, trong đó phải lựa chọn hình thức thanh toán là trả góp qua Thẻ tín dụng và loại thẻ thanh toán là Thẻ tín dụng MSB.
- d) Đối với Chương trình hoạch định tài chính cá nhân: Chủ Thẻ có thể đăng ký tham gia chương trình bằng cách liên hệ Contact Center của MSB hoặc phương thức khác theo quy định của MSB từng thời kỳ.

2. Hủy Giao Dịch Trả Góp

- a) Trường hợp ngừng sử dụng Tính năng trả góp, Chủ Thẻ chính phải thực hiện đăng ký hủy Giao dịch trả góp với MSB.
- b) Chủ Thẻ hiểu và chấp thuận rằng MSB có quyền hủy Giao dịch trả góp và yêu cầu Chủ Thẻ thanh toán toàn bộ dư nợ còn lại chưa thanh toán của Giao dịch trả góp khi xảy ra một trong các trường hợp sau: Thẻ khóa, tạm khóa, chấm dứt sử dụng Thẻ,..... hoặc trong các trường hợp khác nếu MSB xét thấy cần thiết.
- c) Kể từ ngày liền kề sau ngày hủy Tính năng trả góp thành công, dư nợ còn lại chưa thanh toán của Giao dịch trả góp trở thành dư nợ của giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ thông thường của Thẻ và chịu lãi, phí theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.

3. Kỳ Hạn Trả Góp

- a) Kỳ hạn trả góp được xác định theo quy định của MSB và theo chương trình trả góp hợp tác giữa MSB và các đối tác.

b) Kỳ hạn trả góp sẽ được xác định tại thời điểm đăng ký Tính năng trả góp, Chủ Thẻ không được quyền thay đổi kỳ hạn trong suốt quá trình trả góp.

4. Lãi Suất Áp Dụng

Lãi suất áp dụng cho từng Giao dịch trả góp là cố định và được MSB thông báo cho Chủ Thẻ tại thời điểm đăng ký Giao dịch trả góp thành công.

5. Thanh Toán Dư Nợ Trả Góp

a) Dư nợ trả góp cần thanh toán trong kỳ là tổng giá trị các khoản trả góp định kỳ trong một kỳ Sao kê. Dư nợ trả góp cần thanh toán trong kỳ sẽ được cộng vào Số tiền thanh toán tối thiểu ghi trên Sao kê.

b) Trường hợp Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ dư nợ trả góp cần thanh toán trong kỳ chậm nhất tại Ngày đến hạn, phần dư nợ trả góp chưa được thanh toán sẽ được coi như dư nợ của Giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ của Thẻ và chịu lãi kể từ ngày liền kề sau Ngày đến hạn.

Điều 13 . Thông Báo

1. MSB sẽ gửi thông báo tới Chủ Thẻ bằng văn bản theo phương thức quy định tại Khoản 2 và Khoản 4 Điều này, về:

- a) Mức lãi suất cụ thể được điều chỉnh tại thời điểm điều chỉnh lãi suất (nếu có);
- b) Mức phí áp dụng sau khi điều chỉnh phí (nếu có);
- c) Chuyển nợ quá hạn, chấm dứt sử dụng Thẻ, hủy Giao dịch trả góp, tăng/giảm HMTTD;
- d) Sản phẩm dịch vụ khác và thông báo nhắc nợ;
- e) Các trường hợp khác theo thỏa thuận tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và/hoặc theo quy định của Pháp luật.

2. MSB có quyền gửi thông báo theo quy định tại Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng và/hoặc bản Điều khoản điều kiện giao dịch này cho Chủ Thẻ thông qua một hoặc nhiều phương thức do MSB toàn quyền quyết định, bao gồm nhưng không giới hạn việc gửi trực tiếp tới tay Chủ Thẻ, gửi dịch vụ bưu chính có bảo đảm, gửi qua email/tin nhắn điện thoại/phương tiện điện tử khác, và/hoặc niêm yết trên website của MSB (www.msb.com.vn) và/hoặc tại các điểm giao dịch của MSB.

3. Chủ Thẻ có nghĩa vụ gửi thông báo tới MSB theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này thông qua các phương thức, địa chỉ liên hệ và trong thời hạn theo quy định của MSB và/hoặc được MSB chấp thuận tại từng thời điểm. Đối với việc gửi thông báo bằng phương thức khác ngoài lập văn bản, Chủ Thẻ thừa nhận sẽ gửi bổ sung thông báo bằng văn bản theo quy định của MSB nếu MSB có yêu cầu. Chủ Thẻ thừa nhận rằng, tại thời điểm ký Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng, Chủ Thẻ đã được MSB giải thích và hướng dẫn chi tiết về phương thức, địa chỉ và thời hạn thông báo liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ.

4. Thông báo được coi là đã gửi và Bên nhận thông báo đã nhận thành công khi thông báo đó:

- a) được gửi trực tiếp tới tay Bên nhận thông báo hoặc người đại diện hợp pháp của Bên nhận thông báo; hoặc
- b) được gửi theo dịch vụ bưu chính có bảo đảm theo xác nhận của cơ quan bưu chính; hoặc

- c) tin nhắn điện thoại/email/thông điệp dữ liệu đã được báo gửi thành công khi MSB gửi thông qua email/tin nhắn điện thoại/phương thức điện tử khác; và/hoặc
- d) vào ngày được niêm yết chính thức trên website www.msb.com.vn và/hoặc tại các điểm giao dịch của MSB trong trường hợp MSB là Bên gửi thông báo.

5. Mọi thông tin giải đáp, Chủ Thẻ liên hệ tới Bộ phận chăm sóc khách hàng:

- a) Hotline: 19006083
- b) Email: CSKHCanhan@msb.com.vn

Điều 14 . Quyền Và Nghĩa Vụ Của Chủ Thẻ

1. Quyền Của Chủ Thẻ

- a) Được quyền sử dụng Thẻ để rút tiền mặt tại các ATM hoặc các điểm ứng tiền mặt trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam và/hoặc thanh toán hàng hoá và dịch vụ tại các ĐVCNT, trên Internet Banking, Mobile Banking và/hoặc các kênh giao dịch khác theo quy định của MSB từng thời kỳ.
- b) Sử dụng Thẻ để thực hiện các Giao dịch thanh toán tiền hàng hoá, dịch vụ mà không bị phân biệt giá so với trường hợp thanh toán bằng tiền mặt, không phải trả thêm phụ phí cho ĐVCNT trừ những trường hợp được cơ quan quản lý tại nước nơi Giao dịch Thẻ được thực hiện cho phép hoặc Chủ Thẻ có thỏa thuận trước với ĐVCNT;
- c) Được quyền nhận Sao kê của MSB theo định kỳ hàng tháng. Có quyền yêu cầu MSB cung cấp thông tin định kỳ hoặc đột xuất về Giao dịch Thẻ và số dư, hạn mức liên quan đến việc sử dụng Thẻ qua các kênh như địa điểm giao dịch của MSB, Contact Center, Internet Banking và các kênh khác theo quy định của MSB trong thời kỳ và trả chi phí dịch vụ theo quy định của MSB (nếu có);
- d) Chủ Thẻ chính là người duy nhất có toàn quyền đưa ra các yêu cầu có liên quan đến việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ phụ.
- e) Chủ Thẻ chính được khiếu nại về các sai sót (nếu có) phát sinh trong quá trình sử dụng Thẻ của cả Chủ Thẻ chính và (các) Chủ thẻ phụ (nếu có); đồng thời phải chịu chi phí liên quan đến việc giải quyết tra soát, khiếu nại (nếu khiếu nại sai) theo quy định của MSB, TCTQT và thỏa thuận tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này tùy từng thời kỳ. Thời gian để Chủ Thẻ chính thực hiện quyền yêu cầu tra soát khiếu nại theo quy định tại Điều 10 bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- f) Khiếu nại, yêu cầu MSB tra soát bằng văn bản trong các trường hợp các Giao dịch bị sai sót hoặc nghi ngờ có sai sót theo quy định về tra soát giao dịch của MSB, của TCTQT và thỏa thuận tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này;
- g) Được quyền hưởng các ưu đãi dành cho Chủ Thẻ do MSB và/hoặc các đối tác của MSB cung cấp theo từng thời kỳ;
- h) Được quyền yêu cầu MSB hoàn trả lại số tiền dư có trong Thẻ sau khi đã trừ đi tất cả các khoản phải thanh toán của Chủ Thẻ cho MSB sau 60 ngày kể từ ngày khóa cả Thẻ chính và Thẻ phụ trên hệ thống.
- i) Các quyền khác theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, quy định của MSB và Pháp luật.

2. Nghĩa Vụ Của Chủ Thẻ

- a) Cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác, chân thực các thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của MSB (bao gồm nhưng không giới hạn cho mục đích phòng, chống rửa tiền; tài trợ khủng bố; tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt hoặc để kiểm soát rủi ro về vi phạm chính sách cấm vận, trừng phạt mà giao dịch chịu sự điều chỉnh) khi yêu cầu phát hành Thẻ và trong suốt quá trình sử dụng Thẻ; Cập nhật thời hạn hiệu lực của GTTT cho MSB trước ít nhất 30 ngày trước khi GTTT của Chủ Thẻ hết thời hạn hiệu lực. Chủ Thẻ hiểu rằng, MSB có quyền tạm dừng Giao dịch Thẻ khi Chủ Thẻ không cập nhật hiệu lực của GTTT theo yêu cầu của MSB. Chủ Thẻ sẽ chỉ được tiếp tục sử dụng Thẻ sau khi đã cập nhật hiệu lực của GTTT theo hướng dẫn của MSB từng thời kỳ.
- b) Tự bảo quản Thẻ, số Thẻ và bảo mật mã số PIN, các mã số xác nhận Chủ Thẻ khác và các thông tin khác liên quan đến Thẻ, đến các Giao dịch Thẻ đảm bảo không để lộ thông tin cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, bao gồm cả cán bộ, nhân viên của MSB, trừ trường hợp quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và theo quy định của MSB. Tuyệt đối không được chuyển giao hoặc chuyển nhượng Thẻ cho người khác quản lý và/hoặc sử dụng;
- c) Tự bảo quản các thiết bị điện tử dùng để kết nối với hệ thống MSB và thực hiện tại các máy tính/thiết bị an toàn và đảm bảo chỉ rời thiết bị khi đã đăng xuất khỏi hệ thống, màn hình giao dịch.
- d) Thông báo ngay cho MSB thông qua số điện thoại đường dây nóng (hotline) 19006083 khi phát hiện mất hoặc thất lạc Thẻ; phát hiện hoặc nghi ngờ phát sinh các giao dịch bất thường không do Chủ Thẻ thực hiện, thông tin Thẻ bị lộ hoặc bị đánh cắp. Trường hợp không thông báo hoặc thông báo không chính xác, đầy đủ và/hoặc kịp thời, MSB không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, thiệt hại nào mà Chủ Thẻ phải gánh chịu. Sau khi tiếp nhận thông báo từ Chủ Thẻ thông qua các phương thức, cách thức, trình tự phù hợp với quy định của MSB từng thời kỳ, MSB có quyền (nhưng không phải nghĩa vụ) áp dụng các biện pháp nghiệp vụ cần thiết nhằm ngăn chặn các thiệt hại có thể xảy ra. Trường hợp Thẻ bị lợi dụng, gây ra thiệt hại, MSB và Chủ Thẻ sẽ thỏa thuận phân định trách nhiệm và thương lượng cách xử lý hoặc xử lý theo quy định của MSB và quy định pháp luật từng thời kỳ.
- e) Phải thông báo ngay cho MSB bằng văn bản hoặc các phương thức khác được MSB chấp thuận khi có những thay đổi về bất kỳ thông tin nào đã đăng ký với MSB. Trường hợp không thông báo hoặc thông báo không chính xác, đầy đủ và/hoặc kịp thời, MSB không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, thiệt hại nào mà Chủ Thẻ phải gánh chịu xuất phát từ những sai sót, hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ do lỗi của chính Chủ Thẻ;
- f) Chỉ được sử dụng Thẻ vào các Giao dịch có mục đích hợp pháp hoặc được MSB cho phép và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước MSB và Pháp luật đối với bất kỳ hành vi sử dụng Thẻ trái quy định Pháp luật và quy định của MSB nào;
- g) Chủ động và/hoặc phối hợp với MSB nhằm mục đích phòng, chống, ngăn chặn hành vi sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, hoặc giao dịch có yếu tố vi phạm chính sách cấm vận trừng phạt mà giao dịch Thẻ chịu sự điều chỉnh.

- h) Đảm bảo nguồn tiền thanh toán Thẻ có nguồn gốc hợp pháp, không liên quan đến các hành vi rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, không vi phạm chính sách cấm vận trừng phạt mà giao dịch Thẻ chịu sự điều chỉnh.
- i) Phối hợp, đồng ý cho phép MSB cung cấp thông tin, tài liệu về Chủ Thẻ, các giao dịch của Chủ Thẻ cho bên thứ ba nhằm mục đích phòng, chống rửa tiền; tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, hoặc để tuân thủ chính sách cấm vận, trừng phạt mà giao dịch Thẻ chịu sự điều chỉnh và/hoặc các trường hợp MSB được quyền cung cấp thông tin khác theo bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và miễn trừ trách nhiệm cho MSB nếu phát sinh các tổn thất.
- j) Thừa nhận và chịu trách nhiệm thanh toán đối với tất cả các Giao dịch phát sinh từ Thẻ dù có sử dụng mã số PIN và/hoặc mã bảo mật, mã xác thực của Chủ Thẻ hay không hoặc dữ liệu giao dịch (truyền từ ngân hàng thanh toán về MSB qua TCTQT) có dữ liệu mã hóa trên chip của Thẻ;
- k) Thừa nhận và chịu trách nhiệm thanh toán đối với tất cả các Giao dịch được thực hiện qua mạng Internet (e-commerce) trong trường hợp Chủ thẻ chưa yêu cầu MSB (qua Contact Center) khóa tạm thời dịch vụ thanh toán qua mạng Internet bằng Thẻ;
- l) Phải hoàn tất việc hủy các dịch vụ thanh toán định kỳ đã đăng ký và lưu lại thông tin đã hủy thành công khi có yêu cầu chấm dứt sử dụng Thẻ. Chịu trách nhiệm thanh toán đối với tất cả các giao dịch thanh toán định kỳ có sử dụng thông tin Thẻ cho dù các giao dịch đó phát sinh sau thời điểm khách hàng đề nghị khóa/đóng Thẻ/hủy Thẻ;
- m) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho MSB các khoản dư nợ gốc, lãi và phí phát sinh từ việc sử dụng Thẻ theo thỏa thuận tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này;
- n) Có trách nhiệm thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền theo Sao kê hoặc theo thông báo của MSB, kể cả Chủ thẻ đang có khiếu nại hoặc yêu cầu tra soát liên quan đến Giao dịch đó. Chủ Thẻ có trách nhiệm cung cấp, xuất trình chứng từ kịp thời theo yêu cầu của MSB để hỗ trợ xử lý tra soát, khiếu nại; Chịu trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh với ĐVCNT về các vấn đề liên quan đến Giao dịch Thẻ mà không trì hoãn việc thanh toán Số tiền thanh toán tối thiểu hoặc toàn bộ dư nợ Thẻ theo thỏa thuận tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này;
- o) Chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí phát sinh đối với các hàng hóa/ dịch vụ do bên thứ ba cung cấp, nếu các hàng hóa/dịch vụ không thuộc gói ưu đãi do MSB cung cấp;
- p) Chịu trách nhiệm đăng ký dịch vụ SMS chủ động khi phát hành Thẻ để kịp thời quản lý các Giao dịch Thẻ của Chủ Thẻ. Chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu không thông báo ngay cho MSB khi Chủ Thẻ không sử dụng Thẻ mà vẫn nhận được tin nhắn, thông báo từ MSB về các Giao dịch Thẻ;
- q) Đồng ý cho MSB ghi nợ tài khoản thanh toán/tài khoản Thẻ của chủ Thẻ đối với các giao dịch MSB tạm ứng/hoàn trả/ghi có thừa/nhằm vào tài khoản Thẻ của Chủ Thẻ do lỗi trong quá trình xử lý, sự cố của hệ thống, hệ thống truyền tin và các giao dịch nhầm lẫn khác mà Chủ Thẻ không chứng minh được quyền sở hữu hợp pháp.
- r) Chịu trách nhiệm thanh toán một phần hoặc toàn bộ giá trị dịch vụ, các loại thuế và phí liên quan theo quy định của từng ĐVCNT trong trường hợp Chủ Thẻ sử dụng Thẻ để đặt trước cho các dịch vụ nhưng không sử dụng dịch vụ đó và/hoặc không thông báo hủy dịch vụ trong thời gian quy định của ĐVCNT. MSB có quyền ghi nợ Tài khoản Thẻ của Chủ thẻ đối với các trường hợp này.

- a) Tùy từng dịch vụ, sản phẩm, giao dịch và hạn mức giao dịch mà Chủ Thẻ tham gia bằng bất kỳ phương thức nào, Chủ Thẻ đồng ý MSB được sử dụng một hoặc một số yếu tố sau đây để nhận diện, xác thực Chủ Thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn như: mã xác thực, thông tin cá nhân, thông tin tài khoản, thẻ đã đăng ký tại MSB, giấy tờ tùy thân, thẻ ngân hàng, thẻ xác thực, yếu tố sinh trắc học, chữ ký số hoặc sử dụng bất kỳ yếu tố, phương thức xác thực nào mà Chủ Thẻ đã từng đăng ký tại MSB cho bất kỳ giao dịch nào, ... trên cơ sở phù hợp với phương thức xác thực mà MSB quy định cho dịch vụ, sản phẩm, giao dịch đó và quy định pháp luật có liên quan. Bất kỳ giao dịch nào đã được MSB thực hiện trên cơ sở kiểm tra các yếu tố xác thực này được xem là do chính Chủ Thẻ là bên duy nhất tạo ra và Chủ Thẻ không được hủy, phủ nhận giao dịch đã thực hiện vì bất kỳ lý do nào;
- b) Chủ động thường xuyên cập nhật các thông tin liên quan đến đặc điểm, tính năng và quy định chương trình, sản phẩm liên quan đến Thẻ được niêm yết tại địa điểm giao dịch của MSB và/hoặc website của MSB (www.msb.com.vn) và/hoặc các phương thức, thông tin liên hệ mà Chủ Thẻ đã lựa chọn và đăng ký với MSB tại Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng;
- c) Chủ động thường xuyên, liên tục theo dõi, cập nhật nội dung bản Điều khoản điều kiện giao dịch này trên website của MSB (www.msb.com.vn) và/hoặc tại các điểm giao dịch của MSB hoặc bằng các phương thức truyền thông khác. Chủ Thẻ chịu trách nhiệm đối với những hậu quả phát sinh từ việc vì bất cứ lý do nào mà Chủ Thẻ không thể cập nhật kịp thời nội dung sửa đổi, bổ sung của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, trừ trường hợp việc chậm trễ do lỗi của MSB.
- d) Chủ động thường xuyên, liên tục theo dõi, cập nhật các thông báo liên quan đến các Giao dịch của Thẻ do MSB gửi tới Chủ Thẻ thông qua địa chỉ email, số điện thoại, các kênh giao dịch thông qua ứng dụng trên thiết bị di động do MSB phát triển và quản lý hoặc các hình thức nhận thông báo khác mà Chủ Thẻ đã đăng ký với MSB tại Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng. Chủ Thẻ cũng từ bỏ mọi quyền khiếu nại, khiếu kiện đối với MSB và miễn trừ cho MSB mọi trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, thiệt hại nào mà Chủ Thẻ phải gánh chịu xuất phát từ việc Chủ Thẻ không đảm bảo việc cập nhật kịp thời các thông báo này từ MSB.
- e) Cam kết tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định Pháp luật (được hiểu bao gồm tất cả các quy định về bảo vệ thông tin người tiêu dùng, thông tin Chủ Thẻ phù hợp với quy định, chính sách của MSB từng thời kỳ) và các thỏa thuận có liên quan được giao kết giữa các Bên trong quá trình thực hiện bản Điều khoản điều kiện giao dịch này. Các thỏa thuận về bảo vệ dữ liệu cá nhân giữa các Bên, cho dù được giao kết dưới hình thức nào, là một phần không tách rời của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- f) MSB cam kết tuân thủ toàn diện đối với FATCA, do đó Khách hàng có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo thuế và các nghĩa vụ khác liên quan đến tài khoản của mình trên toàn thế giới. Khách hàng đồng ý rằng MSB có thể thu thập, lưu trữ, sử dụng, xử lý, tiết lộ và báo cáo theo quy định của FATCA và quy định Pháp luật có liên quan.
- g) Thông báo cho MSB những thay đổi về thông tin đã đăng ký khi yêu cầu sử dụng Thẻ hoặc trong quá trình sử dụng Thẻ. Trường hợp không thông báo, nếu có phát sinh rủi ro, tổn thất thì Chủ Thẻ phải hoàn toàn chịu mọi trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ do lỗi của mình hoặc do không cung cấp đúng, đầy đủ, chính xác, kịp thời sự thay

đổi thông tin; cam kết chịu mọi rủi ro bao gồm cả thiệt hại về tài chính, chi phí phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không thống nhất.

- h) Sử dụng khoản cấp tín dụng qua Thẻ đúng mục đích tại Điều 5 Bản điều khoản điều kiện giao dịch chung; cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật và MSB về mục đích sử dụng khoản cấp tín dụng qua Thẻ của mình; thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho MSB các khoản tiền vay và lãi phát sinh từ việc sử dụng Thẻ. Chủ Thẻ có trách nhiệm cung cấp cho MSB các hồ sơ, tài liệu, dữ liệu liên quan đến phương án vay vốn (nếu có), chứng minh mục đích sử dụng vốn, chứng minh khả năng tài chính của Chủ Thẻ theo quy định và yêu cầu của MSB hoặc cơ quan nhà nước tại từng thời điểm.
- i) Đồng ý thực hiện thủ tục xác minh GTTT và cung cấp dữ liệu sinh trắc học theo quy định của pháp luật khi có thông báo/yêu cầu của MSB. Kể từ ngày 01/01/2025, trường hợp Chủ Thẻ không thực hiện cung cấp dữ liệu sinh trắc học cho MSB, thì MSB sẽ tạm dừng các Giao dịch thẻ bằng phương tiện điện tử theo quy định pháp luật và quy định MSB từng thời kỳ.
- j) Cung cấp giấy tờ, chứng từ liên quan đến các giao dịch Thẻ ra nước ngoài theo yêu cầu của MSB.
- k) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, quy định của MSB và Pháp luật.

Điều 15 . Quyền Và Nghĩa Vụ Của MSB

1. Quyền Của MSB

- a) Được miễn trách trong trường hợp hệ thống hạ tầng kỹ thuật liên quan đến hoạt động của Thẻ bị lỗi hoặc vì bất cứ lý do nào ngoài khả năng kiểm soát của MSB khiến cho Thẻ hoặc mã Pin của Chủ Thẻ không thực hiện được giao dịch, Chủ Thẻ bị tổn thất hoặc lợi dụng; hoặc các trường hợp MSB không gửi hoặc đã gửi nhưng Chủ Thẻ không thể nhận được các thông báo liên quan đến Thẻ do lỗi hệ thống, kỹ thuật của nhà cung cấp dịch vụ cho MSB và/hoặc cung cấp cho Chủ Thẻ hoặc bất kỳ lý do khách quan nào khác.
- b) Được miễn trách đối với việc Thẻ bị thất lạc, mất cắp, bị lộ, bị đánh cắp thông tin hay rơi vào bất kỳ trạng thái bất lợi nào không phải do lỗi của MSB gây ra.
- c) Không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và chân thực của các Giao dịch thực hiện qua Thẻ. MSB được miễn trách toàn bộ trong trường hợp phát sinh tranh chấp giữa Chủ Thẻ và ĐVCNT liên quan đến Giao dịch.
- d) Yêu cầu Chủ Thẻ thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản dư nợ Thẻ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- e) Được miễn trách nhiệm trong trường hợp khiếu nại, yêu cầu trả soát của Chủ Thẻ không được ngân hàng thanh toán/các tổ chức thẻ trong nước/quốc tế giải quyết theo quy định của các tổ chức này.
- f) Có quyền từ chối các khiếu nại của Chủ thẻ đối với tất cả các giao dịch Thẻ có giá trị/giá trị quy đổi nhỏ hơn 25 USD hoặc tương đương tại các ĐVCNT thuộc loại hình du lịch và giải trí; nhỏ hơn 10 USD hoặc tương đương tại tất cả các loại hình ĐVCNT khác;
- g) Có quyền từ chối các khiếu nại của Chủ Thẻ nếu số lượng giao dịch tra soát vượt quá 15 giao dịch.

- h) Tại bất kỳ thời điểm nào, có quyền yêu cầu Chủ Thẻ cung cấp bất kỳ thông tin nào liên quan đến việc phát hành và sử dụng, quản lý Thẻ trong suốt thời hạn của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- i) MSB được quyền thu hồi/thu giữ các Thẻ nghi ngờ liên quan đến giả mạo hoặc rủi ro vào bất cứ lúc nào bằng cách thông báo bằng văn bản hoặc thư điện tử về việc thu hồi này cho Chủ Thẻ hoặc thông qua TCTTT hoặc ĐVCNT. Trong trường hợp này, MSB được miễn trách đối với bất kỳ sự phung phí nào tới danh dự, uy tín của Chủ Thẻ trong việc yêu cầu thu hồi/thu giữ lại Thẻ;
- j) Có quyền kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng Thẻ trong suốt thời hạn của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và yêu cầu Chủ Thẻ có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để MSB thực hiện việc kiểm tra, giám sát này.
- k) MSB có trách nhiệm bảo mật thông tin liên quan đến Chủ Thẻ, các Giao dịch của Chủ Thẻ tại MSB. Các thông tin này sẽ chỉ được chuyển giao cho bên thứ ba khi:
- MSB buộc phải tiết lộ thông tin theo quy định của Pháp luật, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ công tác phòng, chống tội phạm tài chính (bao gồm nhưng không giới hạn, rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ vũ khí hủy diệt hàng loạt...) hoặc theo yêu cầu của các bên có liên quan để phục vụ cho hoạt động kiểm soát rủi ro về vi phạm chính sách cấm vận, trừng phạt mà giao dịch Thẻ chịu sự điều chỉnh;
 - Theo quyết định của MSB trong các trường hợp cần thiết cung cấp cho bên thứ ba (như Trung tâm thông tin tín dụng – CIC; luật sư; bên bảo đảm; nhà thầu; bên cung cấp dịch vụ; các công ty là người có liên quan của MSB theo quy định của Pháp luật và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác) để phục vụ hoạt động mua bán nợ, xử lý nợ, kiểm toán, tư vấn, thông tin tín dụng và/hoặc phục vụ việc MSB bán chéo sản phẩm nhằm hỗ trợ Chủ Thẻ tiếp cận những sản phẩm dịch vụ tài chính, ngân hàng phù hợp với quy định của Pháp luật. Bằng bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, Chủ Thẻ đã hiểu rõ và đồng ý rằng việc cung cấp thông tin cho bên thứ ba trong các trường hợp nêu trên được thực hiện hoàn toàn vì lợi ích của Chủ Thẻ, đồng thời chấp thuận miễn trừ cho MSB khỏi mọi trách nhiệm liên quan đến các tranh chấp phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc cung cấp thông tin nêu trên (nếu có);
 - Các trường hợp khác khi có văn bản chấp thuận của Chủ Thẻ.
- l) Được quyền sửa đổi, bổ sung nội dung bản Điều khoản điều kiện giao dịch này trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật và MSB sẽ niêm yết công khai trên website của MSB (www.msb.com.vn) và/hoặc tại các điểm giao dịch của MSB. Trường hợp không đồng ý với nội dung sửa đổi, bổ sung bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, Chủ Thẻ có quyền chấm dứt việc sử dụng dịch vụ sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ với MSB phù hợp với quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- m) Được miễn trừ khỏi bất kỳ trách nhiệm nào, bao gồm cả trách nhiệm thanh toán các khoản phạt, bồi thường thiệt hại, bồi hoàn hay bất kỳ chi phí liên quan nào đối với những thiệt hại, tổn thất của Chủ Thẻ phát sinh do:
- (i) Chủ Thẻ
 - Vì bất kỳ lý do gì không nhận được hoặc không tiếp cận (các) thông báo đã được MSB gửi đi thành công, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp do thiết bị di động, phần mềm

trên thiết bị di động hoặc Nhà cung cấp dịch vụ của Chủ Thẻ không đảm bảo khả năng kết nối Mobile Banking/Internet Banking ổn định, liên tục; Chủ Thẻ không cập nhật kịp thời nội dung thay đổi của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này thông qua các phương thức MSB đã lựa chọn thông báo, niêm yết;

- Không thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, và các thỏa thuận khác giữa Chủ thẻ và MSB (nếu có).

(ii) MSB:

- Không thể cập nhật, đăng tải và/hoặc hiển thị liên tục, đầy đủ, rõ ràng các nội dung sửa đổi, bổ sung của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này do (x) MSB tiến hành các hoạt động nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống, cơ sở hạ tầng kỹ thuật định kỳ hoặc đột xuất nhưng đã thông báo trước thông qua các phương thức phù hợp với quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này; hoặc (y) những nguyên nhân ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của MSB, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của MSB gặp sự cố xuất phát từ lỗi của Nhà cung cấp dịch vụ của MSB hoặc hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của MSB bị xâm phạm, làm hại bởi các loại virus, phần mềm gián điệp, phần mềm quảng cáo hay bất kỳ hành động can thiệp, tấn công mạng nhằm mục đích phá hoại, gây hại nào;
 - Xảy ra những sự kiện bất khả kháng nằm ngoài khả năng kiểm soát của MSB và trực tiếp gây ra tổn thất, thiệt hại cho Chủ Thẻ và cản trở khả năng của MSB trong quá trình thực hiện các nghĩa vụ đối với Chủ Thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn chiến tranh hoặc nội chiến, thiên tai, dịch bệnh, đình công, bãi công, thay đổi pháp luật hoặc các sự kiện bất khả kháng khác theo quy định của pháp luật hoặc theo tuyên bố, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bất kể (những) sự kiện này phát sinh trong hoặc ngoài Việt Nam.
 - Các trường hợp MSB được miễn trách khác theo quy định pháp luật, quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- n) MSB có thể thuê dịch vụ và/hoặc hợp tác với (các) bên thứ ba để xây dựng, phát triển, quản lý và vận hành hệ thống công nghệ thông tin, nền tảng số liên quan tới việc cung cấp dịch vụ/ thực hiện bản Điều khoản điều kiện giao dịch này thông qua phương tiện điện tử (nếu có). Chủ Thẻ đã được giải thích rõ ràng và nhận thức được rằng việc MSB yêu cầu Chủ Thẻ sử dụng nền tảng số hay ứng dụng của bên thứ ba (nếu có) là cần thiết để duy trì cung cấp dịch vụ, đảm bảo khả năng thực hiện bản Điều khoản điều kiện giao dịch này thông qua phương tiện điện tử diễn ra ổn định, bình thường. Bất kỳ tính năng hay phần mềm, ứng dụng nào được cài đặt trên hệ thống công nghệ thông tin, nền tảng số của MSB và/hoặc của bên thứ ba theo quy định tại Khoản này đều là các tính năng cơ bản, thiết yếu của hệ thống công nghệ thông tin, nền tảng số và việc yêu cầu gỡ bỏ một hoặc đồng thời nhiều tính năng, phần mềm hay ứng dụng đó có thể dẫn tới việc thực hiện bản Điều khoản điều kiện giao dịch này thông qua phương tiện điện tử bị gián đoạn, không liên tục hay liên mạch.
- o) Cam kết tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định Pháp luật và các thỏa thuận có liên quan được giao kết giữa Chủ Thẻ và MSB trong quá trình thực hiện bản Điều khoản điều kiện giao dịch này. Các thỏa thuận về bảo vệ dữ liệu cá nhân giữa các Bên, cho dù được giao kết dưới hình thức nào, là một phần không tách rời của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.

p) Các quyền khác theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, quy định của MSB và quy định Pháp luật.

2. Nghĩa Vụ Của MSB

- a) Phát hành và cung cấp cho dịch vụ Thẻ cho Chủ Thẻ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- b) Tôn trọng các quyền và lợi ích của Chủ Thẻ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này. Chịu trách nhiệm nhận yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng Thẻ trong vòng 60 ngày kể từ ngày giao dịch theo quy định của TCTQT và MSB. Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ Thẻ liên quan đến việc sử dụng Thẻ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, quy định của MSB và của các TCTQT.
- c) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, quy định của MSB và quy định Pháp luật.

Điều 16 . Đảm Bảo An Toàn, Bảo Mật Trong Sử Dụng Thẻ, Xử Lý Trong Trường Hợp Mất Thẻ Hoặc Lộ Thông Tin Thẻ

1. Thẻ mới phát hành phải ở trong trạng thái không hoạt động (Call Issuer) và chỉ được kích hoạt mở khóa Thẻ khi có yêu cầu từ Chủ Thẻ (qua điện thoại)/Chủ Thẻ chủ động kích hoạt qua các kênh tự động hoặc qua các kênh đặc biệt theo quy định MSB từng thời kỳ.
2. MSB có trách nhiệm giữ bí mật các thông tin liên quan đến Giao dịch Thẻ và chỉ được cung cấp thông tin trong các trường hợp sau:
 - Theo yêu cầu của Chủ thẻ:
 - + Thông tin liên quan đến Thẻ, giao dịch của Thẻ phụ: được cung cấp theo yêu cầu của Chủ thẻ chính và/hoặc Chủ thẻ phụ;
 - + Thông tin liên quan đến Thẻ, giao dịch của Thẻ chính: chỉ cung cấp theo yêu cầu của Chủ thẻ chính.
 - Theo yêu cầu của TCTTT;
 - Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để phục vụ công tác phòng chống tội phạm liên quan đến gian lận Thẻ tín dụng và tội phạm tài chính (bao gồm nhưng không giới hạn, phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt hoặc theo yêu cầu của các bên có liên quan để phục vụ cho hoạt động kiểm soát rủi ro về vi phạm chính sách cấm vận, trừng phạt mà giao dịch thẻ chịu sự điều chỉnh;
 - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và của MSB trong từng thời kỳ.
3. Bảo mật số Thẻ:
 - Dãy số Thẻ tín dụng quốc tế trên các báo cáo, biên bản bàn giao, công văn, thư từ, email trao đổi nội bộ chỉ được hiển thị tối đa 06 chữ số đầu và 04 chữ số cuối;
 - Khi hỗ trợ Chủ thẻ chính qua điện thoại, nếu cần thông tin số Thẻ, điện thoại viên phải chủ động đề nghị Chủ thẻ chính đọc 06 chữ số đầu và 04 chữ số cuối của dãy số Thẻ để tránh việc Chủ thẻ tự đọc toàn bộ dãy số Thẻ qua điện thoại;
 - Trường hợp trên các file dữ liệu bắt buộc phải hiển thị đầy đủ dãy số Thẻ thì file chứa dữ liệu phải được mã hóa có mật khẩu mở. Nếu các dữ liệu này được gửi qua email thì mật khẩu mở file dữ liệu phải được gửi riêng trong email khác. File dữ liệu khi không sử dụng phải được xóa bằng

cách thức phù hợp để không thẻ khôi phục lại được;

- Các báo cáo, biên bản bàn giao, công văn, thư từ hiển thị toàn bộ dãy số Thẻ khi không sử dụng phải được hủy bằng cách cắt nhỏ nhiều mảnh bằng máy hủy tài liệu.

4. Tại từng thời kỳ bằng các cách thức/phương án khác nhau, MSB sẽ phổ biến, hướng dẫn cho Chủ Thẻ về dịch vụ Thẻ, thao tác sử dụng Thẻ đúng quy trình, các rủi ro có thể gặp phải khi sử dụng Thẻ và cách thức xử lý khi gặp sự cố, những hành vi bị cấm khi sử dụng Thẻ và trách nhiệm của Chủ thẻ khi vi phạm; cảnh báo, hướng dẫn cho Chủ Thẻ về các phương thức thủ đoạn tội phạm trong phát hành và sử dụng Thẻ; hướng dẫn việc bảo mật thông tin dữ liệu và việc sử dụng Thẻ an toàn.
5. MSB sẽ thực hiện xác minh lại thông tin nhận biết khách hàng và kịp thời áp dụng biện pháp theo quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền trong các trường hợp dưới đây:
 - a. Chủ Thẻ có dấu hiệu đáng ngờ theo quy định của Luật Phòng, chống rửa tiền;
 - b. MSB có cơ sở nghi ngờ tính hợp pháp, hợp lệ của tài liệu, thông tin, dữ liệu của Chủ Thẻ đã thu thập khi giao kết Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ và trong quá trình sử dụng Thẻ;
 - c. Thông tin của Chủ Thẻ có trong danh sách nghi ngờ, gian lận, lừa đảo của Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý, giám sát và phòng ngừa rủi ro gian lận trong hoạt động thanh toán của Ngân hàng Nhà nước hoặc danh sách khách hàng liên quan nghi ngờ gian lận, lừa đảo vi phạm pháp luật đã được Bộ Công an và cơ quan chức năng khác cung cấp (nếu có);
 - d. Thông tin về Thẻ, Chủ thẻ sai lệch, không phù hợp thông tin, dữ liệu của cơ quan chức năng.
6. MSB sẽ thực hiện kiểm tra, đối chiếu, xác minh thông tin nhận biết khách hàng trong quá trình phát hành và sử dụng thẻ, bao gồm: kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ và đối chiếu đảm bảo sự khớp đúng, chính xác của các tài liệu, thông tin, dữ liệu của khách hàng đã thu thập trong quá trình phát hành và sử dụng thẻ; ngăn chặn các hành vi mạo danh, can thiệp, chỉnh sửa, làm sai lệch việc xác minh thông tin nhận biết khách hàng trong quá trình phát hành và sử dụng thẻ; kỹ thuật, giải pháp công nghệ để đối chiếu khớp đúng thông tin sinh trắc học của khách hàng; đảm bảo việc sử dụng thẻ được thực hiện bởi chính chủ thẻ; các biện pháp khác (nếu có), chống rủi ro gian lận, mạo danh, vi phạm pháp luật hoặc lợi dụng thẻ cho mục đích bất hợp pháp. Các biện pháp thực hiện kiểm tra, đối chiếu, xác minh thông tin nhận biết khách hàng trong quá trình phát hành và sử dụng thẻ được thực hiện theo hướng dẫn của MSB trong từng thời kỳ.
7. Chủ Thẻ có trách nhiệm cung cấp giấy tờ, chứng từ liên quan đến các giao dịch Thẻ ra nước ngoài theo yêu cầu của MSB, MSB sẽ có cơ chế kiểm tra, lưu trữ giấy tờ, chứng từ này tại từng thời kỳ nhằm đáp ứng quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối, giao dịch điện tử.
8. MSB giám sát chặt chẽ các giao dịch Thẻ ra nước ngoài của Chủ Thẻ, xây dựng hệ thống/công cụ, quy định nhằm đảm bảo Chủ Thẻ sử dụng Thẻ đúng mục đích, đúng hạn mức sử dụng Thẻ được quy định tại quy định này và phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối.
9. MSB chỉ cho phép Thẻ được sử dụng trong trường hợp GTTT/giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú của Chủ Thẻ còn hiệu lực, MSB thông báo cho Chủ Thẻ tối thiểu trước 30 ngày hết hiệu lực của Giấy tờ tùy thân/Giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú tại Việt Nam để kịp thời cập nhật, bổ sung cho MSB trước khi các giấy tờ này hết thời hạn hiệu lực; tạm dừng giao dịch thẻ với các trường hợp giấy tờ tùy thân, giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú tại Việt Nam của khách hàng hết hiệu lực.

Điều 17 . Bảo Mật Thông Tin Và Bảo Vệ Dữ Liệu Cá Nhân, Thông Tin Của Khách Hàng

1. Bảo mật thông tin:

- a) Mỗi bên có trách nhiệm bảo mật các thông tin (“**Thông Tin Mật**”) liên quan đến bản Điều khoản điều kiện giao dịch chung này và các thỏa thuận, giao dịch khác có liên quan giữa các bên (nếu

có). Thông Tin Mật bao gồm nhưng không giới hạn nội dung, các điều khoản của Điều khoản điều kiện giao dịch chung này, các thông tin, dữ liệu, văn bản khác được cung cấp, trao đổi giữa hai bên hoặc phát sinh trong quá trình giao kết, thực hiện bản Điều khoản điều kiện giao dịch chung này.

- b) Mỗi bên cam kết chỉ sử dụng Thông Tin Mật cho mục đích thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo Điều khoản điều kiện giao dịch chung này, và không được tiết lộ Thông Tin Mật cho bất kỳ bên thứ ba nào, dù là trực tiếp hay gián tiếp, nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của bên còn lại. Để làm rõ, quy định này không hạn chế quyền của mỗi bên trong trường hợp (i) cung cấp Thông Tin Mật cho người quản lý, người đại diện, cán bộ nhân viên, bên cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính, pháp lý, thuế, kế toán, kiểm toán của bên đó hoặc bên thứ ba khác mà những người này có trách nhiệm trực tiếp trong việc thực hiện Điều khoản điều kiện giao dịch chung này và cần được cung cấp Thông Tin Mật theo yêu cầu của công việc, với điều kiện là Bên đó phải đảm bảo các đối tượng được cung cấp Thông Tin Mật như vậy phải tuân thủ nghĩa vụ bảo mật theo Điều khoản điều kiện giao dịch chung này; hoặc (ii) buộc phải tiết lộ, cung cấp Thông Tin Mật theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- c) Bên nào vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin quy định tại Khoản này mà gây thiệt hại cho bên còn lại sẽ phải chịu phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại cho bên còn lại theo quy định của Điều khoản điều kiện giao dịch chung này.

2. Bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin khách hàng:

Bằng việc Chủ Thẻ ký Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế được hiểu là:

- a) Chủ thẻ đã được cung cấp, đã đọc kỹ và được giải thích đầy đủ Bản Điều khoản, điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin khách hàng ("**Bản Điều Khoản Điều Kiện Bảo Vệ DLCN, TTKH**") được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của MSB tại địa chỉ www.msb.com.vn và/hoặc tại các điểm giao dịch của MSB.
- b) Trên cơ sở tự nguyện và biết rõ về:
- Phạm vi, loại dữ liệu cá nhân, thông tin Chủ Thẻ được thu thập, sử dụng, xử lý (bao gồm cả dữ liệu cá nhân nhạy cảm như dữ liệu sinh trắc học, thông tin, dữ liệu khác gắn liền với quyền riêng tư của cá nhân);
 - Mục đích thu thập, sử dụng, xử lý dữ liệu cá nhân, thông tin Chủ Thẻ;
 - Thời hạn lưu trữ dữ liệu cá nhân, thông tin Chủ Thẻ;
 - Tổ chức, cá nhân được sử dụng, xử lý dữ liệu cá nhân, thông tin Chủ Thẻ; và
 - Quyền và nghĩa vụ của chủ thẻ dữ liệu (đối với dữ liệu cá nhân), quyền và nghĩa vụ của khách hàng (đối với thông tin khách hàng),

Bằng văn bản này, Chủ Thẻ **ĐỒNG Ý** với toàn bộ nội dung của Bản Điều Khoản Điều Kiện Bảo Vệ DLCN, TTKH liên quan đến việc thu thập, sử dụng, xử lý dữ liệu cá nhân, thông tin của Chủ Thẻ hoặc do Chủ Thẻ cung cấp cho MSB trong quá trình giao kết, thực hiện bản Điều khoản điều kiện giao dịch chung này (không phụ thuộc vào việc đã tích chọn Đồng ý trên Bản Điều Khoản Điều Kiện Bảo Vệ DLCN, TTKH hay chưa) và **ĐỒNG Ý** để MSB thu thập, sử dụng và xử lý dữ liệu cá nhân, thông tin khách hàng.

- c) Trường hợp Chủ Thẻ cung cấp thông tin, dữ liệu của tổ chức, cá nhân khác, Chủ Thẻ đã được ủy quyền hợp pháp để thay mặt tổ chức, cá nhân đó thực hiện tất cả các thủ tục với MSB liên quan tới cung cấp, sử dụng thông tin khách hàng, xử lý dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp

luật. Chủ Thẻ cam kết thêm rằng tổ chức, cá nhân ủy quyền đã biết rõ và đồng ý về việc thông tin, dữ liệu của họ sẽ được thu thập, sử dụng, xử lý theo Bản Điều Khoản Điều Kiện Bảo Vệ DLCN, TTKH.

Điều 18 . Điều Khoản Phòng, Chống Tham Nhũng Và Tuân Thủ Pháp Luật

Trong quá trình thực hiện giao dịch, các bên (bao gồm cán bộ, nhân viên, đại lý, nhà thầu, người có liên quan v.v... của mỗi bên) cam kết luôn tuân thủ Pháp luật, bao gồm cả Luật Phòng, chống tham nhũng (như không đưa/nhận hối lộ, tham ô, tham nhũng), Pháp luật về bảo vệ môi trường; chịu toàn bộ trách nhiệm trước Pháp luật và bồi thường thiệt hại cho các bên liên quan (nếu có) khi vi phạm thỏa thuận tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.

Điều 19 . Điều Khoản Thi Hành

1. Bản Điều khoản điều kiện giao dịch này được xác lập, điều chỉnh và giải thích theo Pháp luật Việt Nam.
2. Trường hợp bản Điều khoản điều kiện giao dịch này được chuyển giao từ đơn vị kinh doanh có tên trên Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng cho bất kỳ đơn vị kinh doanh nào khác trong hệ thống MSB hoặc đơn vị kinh doanh có sự thay đổi về tên gọi, mô hình tổ chức, hoạt động thì các bên không phải ký lại Phụ lục của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
3. Trong trường hợp phát sinh tranh chấp, các Bên có quyền yêu cầu Toà án có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật để giải quyết.
4. Hai Bên cam kết thực hiện đúng mọi điều khoản của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này. Bất kỳ tài liệu liên quan đến bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, bao gồm nhưng không giới hạn các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, đăng ký phát hành thẻ tín dụng, Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng, (các) thông báo được gửi thành công và thỏa thuận khác (nếu có) là một bộ phận không tách rời của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
5. Những nội dung nào chưa được quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, các Bên thống nhất sẽ thực hiện theo quy định của MSB và Pháp luật.
6. Chủ Thẻ cam kết đã đọc, được MSB giải thích và hiểu rõ tất cả các quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và các vấn đề khác có liên quan tới việc phát hành và sử dụng Thẻ.
7. Bản Điều khoản điều kiện giao dịch này có hiệu lực kể từ ngày Chủ Thẻ ký Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng cho đến khi Chủ Thẻ hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ, nghĩa vụ thanh toán cho MSB.